



BÙI VIỆT

# Ê-VÁ-RIT GA-LÔA



KIM ĐỒNG

BÙI VIỆT

# Ê-VÀ-RÍT GA-LOA

*Bìa và minh họa :* PHÚ ĐẠI

1/3 78  
11.11

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG — HÀ NỘI 1977

## LỜI NÓI ĐẦU

Nếu đề nghị một nhà toán học kể tên các nhà toán học vĩ đại nhất của mọi thời đại, bao giờ bạn cũng sẽ được nghe cái tên Ê-va-rit Ga-loa. Đáng kinh ngạc hơn là cuộc đời anh đầy rẫy chông gai và những chuyện bất ngờ. Mười lăm tuổi anh đã có phát minh gửi Viện hàn lâm nhưng cả hai lần bản thảo bị đánh mất. Hai lần thi trượt vào khoa toán trường đại học. Anh đã dành rất nhiều thời gian cho hoạt động cách mạng và hai lần phải ngồi tù.

Ga-loa là một thiên tài nhưng tài năng không bỗng dưng đến với anh. Một nhà bác học đã viết « Mỗi một phát minh của Ga-loa đều được trả giá rất đắt ». Chính lòng say mê vô hạn và ý chí vượt khó lớn lao trong khoa học đã dẫn anh tới những phát minh vĩ đại. Ngày nay, các nhà sư phạm đã khẳng định rằng, say mê là một trong những yếu tố cơ bản trên con đường dẫn đến tài năng.

Cũng do lòng say mê quá độ đối với toán học mà Ga-loa mắc một số khuyết điểm như có lúc còn thiếu chú ý trong giờ học các môn khác hoặc vấp những sơ suất đáng tiếc trong cuộc sống...

*Nhìn chung, Ga-loa là một tấm gương sáng ngời về lòng say mê đối với khoa học và cách mạng. Anh thương yêu người lao động, căm ghét bọn áp bức, tràn đầy nhiệt huyết, quên mình cho cuộc đấu tranh vì công lý của nhân dân Pháp. Anh đồng thời là một đứa con hiếu thảo, một người bạn chân tình.*

*Ga-loa đã bị chính quyền tư sản phản động hãm hại lúc tuổi đời vừa tròn hai mươi.*

NGƯỜI VIẾT

## CHƯƠNG I

### Lơ-giăng-đơ-rơ, người dẫn đường đầu tiên

Trong một lớp học của trường Lu-iơ Grăng, giáo sư sử học Giê-puy đang say sưa giảng bài. Cả lớp im phăng phắc, hầu như nín thở lắng nghe. Bỗng cặp mắt sâu nấp dưới đôi kính trắng của ông đồ dòn về phía một học trò ngồi ở gần cửa sổ. Anh này đang chăm chú đọc một cuốn sách giấu ở dưới bàn. Ngừng giảng, ông gọi:

— Học trò ngồi ở chỗ thứ hai dãy bàn thứ tư, đứng dậy!

Nhiều người quay nhìn về phía đó, riêng anh này vẫn không biết gì hết.

— Học trò ngồi ở chỗ thứ hai dãy bàn thứ tư đứng dậy! — Giáo sư nhắc lại.

Người ngồi cạnh giẫm lên chân anh ta làm hiệu. — Anh này quay phắt sang hỏi « cái gì? » và chột hiều tất cả, anh từ từ đứng dậy.

Đó là một chàng trai mảnh khảnh trạc mười bốn tuổi, cằm nhọn, miệng be, mớ tóc dài màu hạt dẻ mềm mại ôm một nửa vầng trán rộng, hơi nhô. Trong chốc lát, anh trấn lĩnh lại và đưa cặp mắt nâu to mạnh dạn nhìn thẳng vào giáo sư.

— Tên anh là gì?

— Thừa thầy, Ga-loa.

— Anh hãy cho biết tôi đã giảng đến đâu?

Im lặng.

Cậu bé ngồi cạnh khẽ nhắc:

« A-léc-dăng Ma-xê-đoan tiến quân vào Ấn Độ.

— Thừa thầy đến đoạn A-léc-dăng Ma-xê-đoan rút quân khỏi Ấn Độ ạ.

Cả lớp cười rộ lên.

— Trát tự! — Giáo sư gõ vào bàn nhắc rồi tiến đến gần Ga-loa — Anh cho tôi xem quyển sách vừa đọc.

— Ga-loa lưỡng lự rút trong bàn ra một cuốn sách bìa nâu, đưa cho giáo sư, ông đọc thành tiếng:

— *Lơ-giăng-đơ-rơ. Hình học sơ dẫn.*

Ông nghiêm nghị hỏi:

— Anh chuyển đến lớp này lâu chưa?

— Thừa thầy từ ngày thứ hai.

— Trước kia anh học ở đâu?

— Thừa thầy hai tháng nay em học ở lớp nhất. Vừa rồi thầy hiệu trưởng có báo em nên lưu ban lại lớp nhì một năm nữa để kiến thức được đầy đủ hơn.

Giáo sư trả quyển sách cho Ga-loa rồi nghiêm sắc mặt:

— Tôi mong rằng đây là lần cuối cùng ở giờ tôi.

Ông nhanh nhẹn bước lên bục và tiếp tục bài giảng. Ga-loa cố chăm chú lắng nghe nhưng những trang sách anh vừa đọc lại cứ hiện lên trước mắt. Những lời thầy nói cứ vào tai này ra tai kia như gió vào nhà trống.

Sau bữa cơm trưa, Ga-loa lại cúi mũi vào đọc cuốn sách đó và đến tối thì anh đọc xong. Lơ-giăng-đơ-rơ

viết cuốn này cho học sinh giỏi toán lớp trên học trong hai năm, Ê-va-rít đã nuôi dưỡng trong vòng ba ngày.

Đối với Ê-va-rít đây là một cuốn sách kỳ diệu. Cách diễn đạt, trình tự phát triển các vấn đề ở đây khác hẳn với các sách giáo khoa đương thời. Ê-va-rít nhìn thấy một cấu trúc tuyệt vời. Nó không phải là những định lý riêng biệt mà là cả một mối quan hệ chặt chẽ như chuỗi dây chuyền. Thế giới kỳ diệu của những điểm, đường, mặt phẳng, không gian được liên kết với nhau bởi những tiên đề, định lý hiện rõ trong óc anh, trong suốt như pha lê, đẹp như một ngôi đền cổ Hy Lạp. Đọc đến mỗi định lý là trong óc anh hiện ngay lên cách chứng minh, nhiều khi không phải đọc những lập luận ở dưới. Lơ-giăng-đơ-rơ đã trình bày hình học O-clit với một phong cách diễn đạt kỳ tài, kết cấu vô cùng hợp lý. Nghệ thuật trình bày ở đây chính là nghệ thuật tư duy toán học.

Còn những ví dụ và bài tập thì thật sinh động! Giải bài toán hình học có khi lắt léo, lồi cuốn như một ván cờ, có khi bất ngờ, kỳ lạ như một trò ảo thuật! Có bài toán cần chứng minh hai góc bằng nhau, Ê-va-rít vừa đọc xong đầu bài thì lời giải đã bật lên trong óc đến ba bốn cách: Có thể đưa chúng vào hai tam giác bằng nhau, cũng có thể chứng minh chúng cùng bằng một góc thứ ba, hoặc vẽ đường tròn ngoại tiếp để thấy chúng chắn những cung bằng nhau, có khi chỉ cần kẻ thêm những đường thẳng phụ để nhìn thấy những góc có cạnh tương ứng song song hay vuông góc... Thật đúng như trong một ván cờ, cùng một lúc có thể đi nhiều nước chiếu tướng. Song ở đây còn hay hơn là, tất cả các cách giải lại như đan vào nhau, từ cách này nhìn thấy cách kia và ngược lại.

Hình học thật là tuyệt, vừa có tác dụng rèn luyện tư duy lại vừa hấp dẫn lôi cuốn người ta qua ngưỡng cửa của môn toán học đầy lý thú. Chính Ê-va-rít đã bước qua ngưỡng cửa vào tòa lâu đài toán học đẹp đẽ như vậy đó.

Ê-va-rít xa nhà đã hơn hai năm. Anh vào trường Lu-i lơ Grăng tháng Mười năm 1823. Đây là một trường lớn, có tiếng ở Pa-ri. Trong trường này, kỷ luật rất gắt gao. Mọi người phải răm rắp tuân theo thời gian biểu như trong trại lính.

Buổi sáng, đúng sáu rưỡi, tiếng chuông réo vang, anh nào anh nấy bật dậy, vội vội vàng vàng gấp chăn, sửa đệm thoăn thoắt như một cái máy rồi đi rửa mặt. Xong đó, ai nấy phải quần áo chỉnh tề để tới buổi cầu kinh sáng. Ai lể mể, rầm ròn la có thể bị xách tai, quất roi vào mông hoặc bao cáo lên nhà trường tù tội nặng nề.

Ở đây có những học trò mười bảy, mười tám, chững chạc nhưng cũng có những cậu bé mười, mười một tuổi nhõng nhẽo, còn quen thói làm nũng mẹ.

Sau buổi đọc kinh sáng, học trò được nghỉ nửa tiếng để đi ăn lót dạ rồi lên lớp. Còn buổi chiều, có hôm phải lên lớp, có hôm thì ở phòng đọc. Thỉnh thoảng cũng được đi tham quan.

Tối nào học trò cũng phải nghe thuyết giáo hoặc kể chuyện về kinh thánh. Ôi! Không có gì chán hơn phải nghe những điều nhảm nhí này! Xưa nay Ga-loa có tin vào thần thánh đâu! Cả nhà anh đều như vậy. Nhưng dù có chán, Ga-loa cũng phải mở mắt ra ngồi yên, lễ ngủ gât là giám thị gõ thước vào đầu luôn.

Ở đó người ta nêu lên và giải đáp những câu hỏi đại loại « Trên thiên đường có dừa chuột hay không? » ;



« Thiên thần uống rượu có bị say không? »; « A-đam và Ê-va (1) có rồn hay không? » vân vân và vân vân... nghe đến là nhảm nhí!

Trong các buổi lên lớp, người ta cứ nhồi vào óc anh hết giáo lý này đến giáo lý khác rồi phải học thuộc lòng hàng bài kinh thánh dài, chán ngắt. Còn những môn khác như toán, vật lý chẳng hạn thì đúng là các giáo sư ở đây chỉ làm cho học sinh thêm chán ghét mà thôi. Họ không biết dẫn dắt các vấn đề, không biết đưa những điều kỳ lạ, lý thú đến cho học sinh, không biết chọn những bài tập tiêu biểu!

Thật không bù tí nào cho hồi còn ở nhà, ở thị trấn Buala Ren. Hồi đó, mẹ bắt học nhiều nhưng Ê-va-rít vẫn tự giác và thích thú. Mẹ anh giảng toán bao giờ cũng dễ hiểu. Bà biết nhấn mạnh những chỗ cần nhấn mạnh, biết làm cho con thấy sự liên quan của các vấn đề với nhau. Đặc biệt, bà biết chọn những bài toán hồ ích và lý thú. Chính nhờ mẹ mà niềm say sưa toán học được nhen nhóm lên trong Ga-loa từ bé. Và cũng chính những bài toán « vỡ lòng » ấy đã giúp anh nắm được những hiểu biết cơ bản ngay từ đầu. Mẹ anh rất yêu thích văn học cổ Hy Lạp. Bà thường kể cho các con nghe chuyện phiêu lưu của Uy-lít-xơ, chuyện về các dũng sĩ thành To-roa, chuyện về các chiến công của dũng sĩ Êc-quyn... Những tấm gương chói ngời nhân đạo, quả cảm, cao thượng của các nhân vật đó khắc mãi vào tâm trí thơ ngây của Ê-va-rít và

---

(1) Theo kinh thánh, A-đam và Ê-va là hai người đàn ông và đàn bà đầu tiên do Trời nặn ra, là tổ tiên của cả loài người.

hình thành trong con người anh những phẩm chất cao đẹp.

Đọc xong cuốn *Hình học sơ dẫn*, Ê-va-rit lại đến thư viện. Anh lục tìm ở ô phích của những sách toán. Lát đến tác giả La-grăng-giơ, anh dừng lại. Đây là một nhà toán học thiên tài, một trong những ngôi sao sáng ngời nhất của toán học thế giới. Anh chọn luôn ba quyển: *Giải các phương trình số*, *Lý thuyết giải tích hàm* và *Lý thuyết hàm số*. Khi đưa phiếu mượn, ông già giữ thư viện nhìn anh từ đầu đến chân bằng cặp mắt dò hỏi. Đây là những sách chuyên môn, ở trường này các giáo sư mới dùng đến. Thằng bé này không hiểu sáng dạ hay dở hơi?

Ông nghiêm nghị hỏi:

— Anh học lớp mấy?

— Lớp nhì. (1)

— Đây không phải là sách lớp nhì.

Ê-va-rit im lặng. Anh bối rối. Bỗng ông già tiếp:

— Thôi được. Tôi sẽ cho anh mượn nhưng chỉ được giữ sách trong ba tuần thôi đấy.

— Vâng a! — Ê-va-rit sung sướng như mở cờ trong bụng.

Anh phấn khởi mang sách về nhà, đọc ngay. Đầu tiên là quyển *Giải các phương trình số*. Đây là vấn đề trung tâm của môn đại số, một vấn đề vô cùng lý thú. Tuy nhiên anh đọc quyển này không phải dễ dàng như đã đọc cuốn *Hình học sơ dẫn* của Lo-grăng-đơ-rơ.

---

(1) Lớp nhì, tương đương với lớp 6 của ta bây giờ.

Trong hình học anh dễ dàng nhìn thấy cấu trúc chung, vẻ đẹp, sắc thái... còn trong đại số, thật khó nhìn thấy một mối quan hệ chặt chẽ như vậy. Một tập hợp của những vấn đề mà hầu hết là chưa kết thúc! Anh ngẫm nghĩ nhiều và cố gắng tìm nguyên nhân.

Phương trình bậc nhất thì thật quá dễ. Các bài toán trẻ em bảy tám tuổi vẫn làm, đều có thể quy về phương trình bậc nhất. Giải phương trình bậc hai đối với Ê-va-rit cũng dễ như ăn một cái bánh ngọt. Phương trình bậc ba đã khá rắc rối, nhưng người ta đã giải được từ thời Phục hưng (1). Còn phương trình bậc bốn thì Phê-ri, nhà toán học người Ý cũng giải được trong thế kỷ XVI. Sau khi giải được phương trình bậc bốn, các nhà toán học lại lao vào giải phương trình bậc năm. Đã hai thế kỷ rưỡi nay vẫn chưa ai làm được việc đó mặc dù trong thời gian ấy toán học đã đi những bước rất dài và số các nhà toán học có tài cũng nhiều chưa từng có.

Và thế là vấn đề phương trình đại số đã ám ảnh Ê-va-rit, thôi thúc anh tìm tòi, khám phá. Năm học kết thúc, trong cuộc thi toán của trường anh được giải nhì! Giáo sư Pê-rô rất phấn khởi. Ông bảo:

— Nếu Ga-loa chịu khó viết cần thận hơn, trình bày rõ ràng hơn, anh có thể được giải nhất.

Giáo sư dạy tiếng Hy Lạp và giáo sư văn học cũng hài lòng về anh.

---

(1) Phục hưng là một trào lưu mạnh mẽ ở châu Âu vào khoảng thế kỷ XV, XVI làm sống lại nền văn hóa rực rỡ của Hy Lạp — La Mã cổ đại bị dìm đen Trung cổ dìm chết. Trong thời gian này, các lĩnh vực nghệ thuật và khoa học đã đạt những thành tựu vô cùng to lớn.

Thời gian trôi đi, chẳng mấy chốc năm học cuối cùng ở trường trung học đã đến với Ga-loa. Trong năm học này, anh càng say mê môn toán gấp bội. Một thầy giáo đã phải kêu lên: « Con ma toán đã ám ảnh anh học sinh này ».

Ga-loa bắt đầu nếm mùi vui sướng và đau khổ của lao động sáng tạo. Suốt ngày anh chỉ loay hoay tính toán. Rời bàn học, những phép tính vẫn cứ bám dai dẳng trong óc anh. Có những lúc đầu óc anh rất căng thẳng và mệt mỏi. Đêm đến, anh thường ngủ chập chờn. Những vấn đề toán học nhiều khi đã hiện lên trong giấc mơ. Anh vui mừng vô hạn vì đã phát hiện ra một ý hay dẫn thẳng đến kết quả! Tỉnh ra mới biết đó là mơ. Cũng có khi giấc mơ gợi cho anh một ý hay thật! Những khi tỉnh dậy giữa đêm khuya, đầu óc anh trở nên minh mẫn lạ thường, những phép tính lại hiện lên, phát triển... Ước gì có thể bật dây chong đèn viết chúng ra, để đến mai sẽ quên mất. Tiếc thay ở đây người ta không cho làm việc đó.

Ga-loa miệt mài suy nghĩ cách giải phương trình bậc năm. Trên đường đi tới đích ấy anh đã phát hiện ra nhiều điều mới lạ, làm giàu dần cho vốn kiến thức toán của mình.

Một hôm, Ga-loa chứng minh được công thức tổng quát để tính nghiệm phương trình bậc năm! Anh sướng điên người. Anh đã giải quyết được một vấn đề vô cùng lớn lao trong toán học. Nhiều lần anh nghiệm đi xét lại, nghiền ngẫm các bước suy luận. Thế rồi trong một giây lát mình mẫn, một tia sáng vụt lóe trong óc anh, anh lại nhận ra sai lầm trong

chuỗi móc xích lý luận ấy. Thế là công lao mất ăn mất ngủ hơn nửa năm trời lại trở thành công cốc.

Song Ga-loa không nản chí. Nhưng công việc ngày càng rối ren và anh cảm thấy con đường đi không có lối thoát. Phải chăng phương trình bậc năm không thể giải được? Trước khi giải phương trình bậc năm, đúng ra phải xét xem nó có giải được không đã chưa! Cũng như muốn tìm cái kim trong đồng rơm, trước hết phải xét xem nó có rơi vào đó không!

Và Ga-loa chuyển hướng. Anh bắt tay vào khảo sát tính chất giải được của phương trình đại số.

Tháng Bảy năm 1828, Ê-va-rit tốt nghiệp trung học và về nghỉ hè ở nhà. Anh mang theo một hoài bão lớn, một lòng háo hức và tự tin thực hiện hoài bão đó.

Một buổi tối, anh ngồi tâm sự với cha về những công việc đang làm, về ước mơ lớn và dự định chọn toán làm nghề nghiệp. Cha anh không giấu nổi vẻ vui mừng trong ánh mắt. Ông đặt tay lên vai con:

— Ba rất sung sướng và tự hào về con! Ba hy vọng là con sẽ làm nên sự nghiệp, sẽ làm rạng danh cho ba, cho mẹ con — Nói đến đây, gương mặt ông trở nên nghiêm nghị — Nhưng ba mong là trên đường đời con sẽ không gặp phải nhiều nỗi gian truân và nhiều kẻ thù như ba — Những tiếng sau cùng ông nói nhỏ dần và như không muốn để cậu con trai mất hào hứng, ông lại trở nên vui vẻ như trước — Ba vui lòng để con đi theo con đường đã chọn vì ba hiểu rõ tầm quan trọng và triển vọng lớn lao của ngành khoa học này! Trước đây, hồi bằng tuổi con, chính ba cũng đã mơ ước trở thành nhà toán học. Nhưng rồi ông con đã

bắt ba đi học luật. Ông bảo làm nghề toán ngoài đồng lương giáo sư về mặt ra chẳng còn nguồn lợi nào khác mà lại tự làm khổ mình suốt đời. Làm khoa học muốn có vinh quang là phải nếm đủ mùi cay đắng đấy con ạ. Và con cũng nên nhớ rằng, trong số những người làm khoa học có tài năng, không phải số đông đạt được vinh quang đâu! Liệu con có đủ ý chí để chịu đựng gian khổ suốt cả đời mình được không?

— Khổ mấy con cũng chịu được ba ạ! Con đã quyết. Toán học đối với con chỉ là niềm vui. Con làm việc cả ngày mà chẳng thấy mệt gì cả, nhiều khi hăng lên con chẳng thiết ăn uống gì nữa — Anh hạ giọng — Ba ạ, năm nay con đã định thi vào Trường Bách khoa, ba thấy thế nào ạ?

Ê-va-rit thổ lộ mong ước ấp ủ bấy nay của mình là vào học Trường Bách khoa, trung tâm khoa học lớn nhất của nước Pháp. Ở đó có một thư viện khoa học rất lớn... Ôi, còn gì vinh hạnh hơn được làm sinh viên Trường Bách khoa! Ê-va-rit hồi hộp chờ đợi ý kiến của người cha. Nhưng sao ông im lặng lâu thế?...

Người cha suy nghĩ một lúc rồi nói:

— Tất nhiên là ba không phải không muốn con sẽ là sinh viên Trường Bách khoa. Nhưng...

Khi nghe đến tiếng « nhưng », Ga-loa giật mình đánh thót một cái. « Nhưng » gì đây? Một lý do nào đó đã làm ba không vừa ý hay sao? Sao ba bỗng nhiên dừng lại?...

— Nhưng sao ạ? — Anh ấp úng hỏi.

Người cha chậm rãi tiếp:

— ... Nhưng ba thấy con chưa nên thi ngay năm nay.

— Sao ă?... Sao lại chưa nên ă?—Ê-va-rít hơi thất sắc.

Người cha tiếp :

— Con ă, tất cả các học sinh tốt nghiệp trung học, muốn thi vào Trường Bách khoa đều phải học qua một lớp bồi dưỡng đặc biệt hoặc một lớp dự bị trong một năm. Ba thấy con cũng không nên quá tự tin vào sức học của mình.

Ê-va-rít nói lạc cả giọng vì tức tối :

— Chả nhẽ ba không tin là con sẽ thi đỗ ngay trong năm nay ư?

Người cha trầm tĩnh nói :

— Trong lần gặp giáo sư Pê-rô cuối cùng, giáo sư rất khen con. Đây, có phải giáo sư không hiểu con như con vẫn tưởng đâu! Ông bảo con nên ở lại Lu-i lơ Grăng một năm nữa vì con tuy có trội một số mặt nhưng những điều trong sách giáo khoa thì con học quá sơ sài.

## CHƯƠNG II

### Giao sư Ri-sa

Trước cửa phòng tuyển sinh Trường Bách khoa, một tốp học sinh khoảng hai chục người, kẻ ngồi người đứng, tay cầm sách đang đọc như cổ nuốt lấy từng định lý, từng công thức.

Một học sinh dong cồng cao, cất tiếng ồm ồm hỏi:

— Ai đang thi đấy hờ các cậu?

Một người đáp:

— Ga-loa đấy.

— A! Ga-loa! « Vua toán »! — Cậu ta kêu lên có vẻ thích chí — Chắc lài đang bắt bẻ giám khảo đấy!

— Hẳn mà đưa thắc mắc ra thì thầy nào cũng phải bó tay — Anh khác tiếp.

Một anh chàng mặt dài, lưng gù đứng dựa lưng vào tường nhún vai nói:

— Làm gì mà các cậu tôn anh chàng lên đến thế. Tờ chả phục. Cậu ta phải mài mòn đũng quần mới biết nhiều về toán hơn người khác chứ có thông minh gì cho cam. Những môn khác Ga-loa học còn quá xoàng.

Lại một học sinh nữa đến. Biết Ga-loa đang thi, anh này phấn khởi hẳn lên:



— A! Có phải cái anh chàng gầy gầy đến vũ hội chỉ xỏ tất có một chân còn chân kia thì quên không nhỉ?

— Đùng thế, câu ta vẫn hay đề quên cặp sách ở nhà ăn. Một anh nữa nói:

— Lại hay quên rửa mặt buổi sáng nữa!

Câu học sinh cao cao lùm anh này:

— Câu thi chỉ nói người mà không biết thân! Câu còn tệ hơn ấy, câu ngu toàn hỉ mũi vào chân thôi.

Mọi người cười vang vui vẻ. Một học sinh có vẻ già dặn hơn cả, nghiêm nghị bảo:

— Thôi, van các ngài, lo mà học đi không lại trượt vở chuối cả đấy!

Đám học sinh dần dần thôi nô đùa và bắt đầu cầm cuì đọc. Họ vừa đọc vừa hồi hộp chờ đợi. Không phải họ đợi kết quả trượt hay đỗ của Ga-loa, vì không ai nghi ngờ khả năng của anh. Họ chỉ chờ xem anh bị hỏi những câu gì. Ở đây, hễ người nào ra khỏi phòng thi đều bị đám « nhà báo » này vây lấy đề « phỏng vấn ». Các câu hỏi của họ chỉ thế này:

— Câu hỏi thứ nhất? .

— Câu hỏi thứ hai?

— Câu hỏi thứ ba?

— Các câu hỏi phụ?

Cuối cùng, « Vua toán » mở cửa bước ra. Đám « nhà báo » vây ngay lấy:

— Thế nào?

— Trượt...! — Ga-loa kéo dài chữ trượt, nhún vai trông rất thiếu não.

— Thôi đừng vờ nữa!

— Tôi không vờ. Tôi nói thật! Thôi, để tôi chuồn.

— Gượm! Hẵng để chúng tôi phỏng vấn đã. Nào, kể đi.

— Thề tích hình chớp mắt; công thức tổng các hàm số lượng giác; tính chất cấp số nhân và... và... à... định lý Vi-et nữa!

Một học sinh trợn tròn mắt hỏi:

— Thế mà cậu không làm được?

— Tôi chẳng biết định lý Vi-et nào cả.

— Nhưng có phải chỉ hỏi định lý Vi-et đâu?

— Ừ! Thì tôi biết một vài cái. Nhưng nói chung là tôi không biết, không nhớ và không hiểu ý ông giám khảo. Thôi, tôi về đây.

È-va-rít đẩy các bạn ra rồi bỏ đi. Mọi người nhìn theo chưa hết kinh ngạc.

Thế là vỡ mộng! Lâu nay Ga-loa cứ tin là thế nào cũng được vào Trường Bách khoa! Buồn ơi là buồn.

Thôi, đã vậy thì cũng đành chịu. Cố ở lại Lu-ı lơ Grăng một năm nữa. Năm sau lại thi.

...

Hôm nay là buổi học đầu tiên của lớp dự bị do giáo sư Ri-sa phụ trách. Chuông đã reo. Hơn ba mươi học sinh đã ngồi vào chỗ. Giáo sư Ri-sa bước vào lớp. Ông hãy còn trẻ, chỉ khoảng ba mươi năm nhưng đầu đã hói. Ông có khuôn mặt trái xoan hơi đầy đặn, hàng râu quai nón mềm mại và cặp mắt to màu xanh linh lợi, cử chỉ nhanh nhẹn và nụ cười rất dễ ưa. Sau khi ra hiệu cả lớp ngồi xuống, ông bắt đầu:

— Tên tôi là Sác-lơ Ri-sa. Tôi dạy ở lớp dự bị này đã bảy năm. Nhiều học sinh của tôi đã tốt nghiệp Trường Bách khoa, Trường Tổng hợp. Một số người nay đã chuyên nghiên cứu toán học và thiên văn học.

Mục đích của khóa học này là để hệ thống hóa lại chương trình trung học, nhấn mạnh và đi sâu vào một số khía cạnh quan trọng, đồng thời mở rộng một số vấn đề cần thiết làm cho các anh có cái nhìn bao quát hơn đối với toán học.

Các anh nên nhớ rằng, trong toán, điều đáng sợ nhất là « nhìn cây mà không thấy rừng », nhìn những định lý riêng biệt mà không thấy mối quan hệ chặt chẽ và sinh động giữa chúng...

Ga-loa giởng tai lên nghe. Ngay từ đầu anh đã có cảm tình với giáo sư.

— Toán học nghiên cứu những quan hệ về số lượng và hình dạng không gian của thế giới hiện thực. Không chút cường điệu ta có thể nói rằng, toán học là chúa tể của mọi khoa học. Không có nó thì không thể nào có các phát minh trong vật lý, hóa học, thiên văn học... Nhờ có toán học, Niu-ơn đã tìm ra những định luật kỳ diệu, giúp con người vén bức màn bí ẩn của thiên nhiên để hiểu và chinh phục nó, La-voa-di-ê đã phát minh ra định luật bảo toàn vật chất vĩ đại, Cô-péc-níc đã xây dựng nên học thuyết cho rằng Trái đất và các hành tinh khác quay quanh Mặt trời và thậm chí, chỉ bằng tính toán người ta đã tìm ra một hành tinh của hệ Mặt trời...

Giáo sư Ri-sa giới thiệu sơ lược quá trình phát triển của toán học. Ông nêu lên hoàn cảnh phát sinh của một số tư tưởng lớn đã mở ra bước ngoặt trong lịch sử khoa học, cuộc đấu tranh gian khổ để cho những tư tưởng đó được thừa nhận. Ông nói về sự phát triển mạnh mẽ của toán học trong hai thế kỷ qua và điềm qua các lĩnh vực toán học, chỉ rõ ứng dụng của chúng đối với thực tiễn sản xuất. Ông tiếp :



*Giáo sư Ri-sa...*

— ... Tuy nhiên, không phải vì thế mà cho rằng toán học ngày nay đã hoàn thiện, giống như một ngôi nhà đã xây dựng xong! Quan niệm như thế thật là nguy hiểm. Toán học là một cơ thể sống, nó phát triển không ngừng và không bao giờ già. Nó ngày càng trở thành vũ khí lợi hại của con người trong cuộc đấu tranh với thiên nhiên để tạo cho mình một cuộc sống tốt đẹp hơn.

Giáo sư Ri-sa nhấn mạnh vai trò của phương pháp nghiên cứu đối với người học toán và giới thiệu một số phương pháp cơ bản thường dùng trong toán học.

Giáo sư đã thực sự chinh phục được cảm tình của Ga-loa bằng nghệ thuật trình bày hấp dẫn, sinh động, bằng sự uyên bác của ông.

Cuối giờ, giáo sư đọc cho cả lớp hai mươi bài tập đề về làm ở nhà. Đó là những bài tập hay, có chọn lọc và đương nhiên, không dễ. Trong lúc chép, cách giải các bài toán đó đã lần lượt hiện lên trong óc Ga-loa.

Đọc xong, giáo sư Ri-sa gợi ý cho học sinh cách làm một số bài khó và dặn dò những việc mà họ phải chuẩn bị ở nhà. Tranh thủ lúc này, Ga-loa giở trang giữa quyển vở, xé tờ giấy, hí hoáy ghi vắn tắt lời giải của cả hai mươi bài toán. Mỗi bài anh chỉ viết hết vài dòng.

Lúc giáo sư Ri-sa vừa ra khỏi lớp dăm bước, Ga-loa đã đuổi kịp, đưa mấy tờ giấy cho ông. Anh nói trong hơi thở:

— Thưa thầy... lời giải của em đây...

...

Đây rồi! Phòng ở của giáo sư Ri-sa. Ga-loa đánh bạo gõ ba tiếng. Giáo sư tay cầm tờ báo, ra mở cửa.

— Ô, Ga-loa! Xin chào! Thầy cứ tưởng em không đến. Chờ mãi — Ông mời Ga-loa ngồi rồi ngồi xuống cạnh anh. — Nào, bây giờ em hãy kể cho thầy nghe em đang nghiên cứu những gì?

— Thưa thầy, em đang nghiên cứu phương trình đại số. Em đang tìm điều kiện cần và đủ để giải phương trình bậc cao hơn bốn ở dạng tổng quát. Hiện nay em đã biết rất nhiều phương trình không giải được. Em đang suy nghĩ và làm việc rất nhiều...

— Đó là một việc vô cùng trọng đại! Em biết không, em đang làm việc ở lĩnh vực cao nhất của đại số đấy. Vấn đề đó đang làm đau đầu các nhà bác học hàng đầu của thời đại. Em có dám tin là em làm nổi việc đó không?

— Thưa thầy, em tin chắc a. Em sẽ làm việc cả ngày lẫn đêm. Hiện nay trong óc em đã có một số vấn đề, ít nữa em sẽ viết ra. Em sẽ làm hết sức mình. Em thấy phương pháp của em rất hay và rất có hiệu quả. Em đã nêu và chứng minh nhiều định lý mà em cho là rất quan trọng.

Nói đến đây, Ga-loa bỗng dừng lại. Anh trở nên bối rối, má anh hơi ửng đỏ. Anh cảm thấy mình nói chưa được khéo, có thể làm thầy giáo cho là thiếu khiêm tốn chăng. Song, cái nhìn triu mến và hiền từ của giáo sư Ri-sa đã làm anh yên tâm. Bỗng giáo sư đứng dậy đi về phía giá sách cạnh tường lấy một cuốn đưa cho Ga-loa xem và nói:

— Đây là tạp chí *Toán học thuần túy và ứng dụng*...

Ông giở trang ba mươi lăm chỉ cho Ga-loa một bài báo nhan đề « Chứng minh tính không giải được của phương trình đại số bậc cao hơn bốn ».

É-va-rít bị những trang sách cuốn vào. Mắt anh càng ngày càng sáng rực lên. Anh quên là đang ngồi

ở nhà thầy giáo, vỗ đùi đánh đét một cái và buột miệng kêu lên:

— Đứng quá! Tài quá!

Cuối cùng anh đọc thành tiếng câu kết luận:

— «Nhu vậy, phương trình đại số bậc năm nói chung không giải được. Từ đó suy ra các phương trình bậc cao từ năm trở lên nói chung là không giải được».

Và anh kêu lên:

— Ôi! Hường đi của A-ben giống của em quá! Giá mà em biết sớm hơn thì đã đỡ tốn bao nhiêu công! Em mất hẳn gần nửa năm khổ sở về chuyện này đấy thầy a.

— Nói chung là như thế em ạ! Thông thường kiến thức càng cao thì giá trị của phát minh càng lớn. Trong khoa học người ta gọi đó là tính thừa kế. Chính Niu-ton đã nói rằng ông đạt được những kết quả lớn lao như vậy là nhờ đã biết đứng trên vai người khổng lồ. Song trong trường hợp của em thì hơi khác. Tuy em có mất một số thời gian tìm cách giải phương trình bậc năm nhưng qua đó em đã tích lũy cho mình được rất nhiều kiến thức quý giá về phương trình đại số, điều đó không thể thiếu được vì em đang tiếp tục nghiên cứu lĩnh vực này. Mặt khác, em đã rút ra được cho mình nhiều kinh nghiệm và thói quen nghiên cứu khoa học.

— Bài báo này đăng đã hai năm. Có khi bây giờ nhà toán học này đã giải quyết xong vấn đề, tức là đã tìm ra điều kiện để giải được một phương trình đại số. A-ben bây giờ ở đâu ạ? Em muốn gặp ông ta quá! Nếu không thì viết thư cũng được. — Ga-loa hỏi dồn.

Giáo sư Ri-sa buồn rầu đáp :

— A-ben không còn nữa. Ông ta chết cách đây không lâu, vào tháng chín, ở Na-uy. Ông chết vì bệnh lao, trong cảnh cực kỳ nghèo túng. Trường Đại học Tổng hợp Béc-lin mời ông về lãnh đạo khoa toán, bức thư tới nơi thì ông không còn nữa.

Ga-loa lặng đi một lúc lâu, cuối cùng anh cất tiếng hỏi :

— A-ben bao nhiêu tuổi ạ ?

— Hăm bảy.

— Hăm bảy ? Trẻ quá !

Giáo sư gập cuốn tạp chí toán học lại, đưa cho Ga-loa và bảo :

— Em cầm lấy về nhà mà xem, có thể có ích đấy.

— Cám ơn thầy.

— À mà thầy hẳn khôn một điều. Những bài giảng ở lớp của thầy chắc là quá dễ đối với em. Thầy chỉ sợ em chán. Mà bệnh chán là bệnh hay lây, rồi các học sinh khác cũng chán theo thì nguy.

— Không đâu ạ. Thầy giảng em không chán tí nào.

— Thôi được. Nếu thế, thầy sẽ cố gắng làm sao vừa có ích cho em vừa có ích cho cả lớp. Và nhân đây, thầy đề nghị em riết điều, em hãy thật chú ý nghe thầy giảng, có nhận xét gì thì ghi lại, cuối giờ nói với thầy. Được không ?

— Vâng ạ.

— Và em hãy đến thăm thầy luôn nhé.

Ga-loa từ giã giáo sư Ri-sa, lòng đầy xúc động.

..





*Ê-va-rít xuống xe..*

Chiếc xe ngựa đỗ lại trước tòa nhà năm tầng đồ sộ, ở bên cạnh cửa có đóng một tấm bảng bằng đá cẩm thạch màu đen, nổi bật lên dòng chữ vàng: Viện Hàn lâm Khoa học Pháp. Ê-va-rit xuống xe, nhanh nhẹn bước theo những bậc tam cấp dẫn lên bậc thềm lát đá hoa cương. Anh luống lự đứng dừng lại, rút trong cặp ra một phong bì lớn, xem lại lần cuối cùng những dòng chữ viết trên phong bì:

«Kính gửi Ban toàn

Viện Hàn lâm Khoa học Pháp

Công trình dự thi giành giải thưởng  
về toán học cho năm 1829.

Đề tài: Khảo sát những phương trình đại số bậc cao giải được bằng căn thức.

Người gửi: Ê-va-rit Ga-loa  
Học sinh Lu-i lơ Grang ».

Anh sửa lại cổ áo cho ngay ngắn, vuốt lại mái tóc rồi mạnh dạn mở cửa bước vào. Anh hỏi người thường trực:

— Thưa ông, tôi muốn gửi tập giấy này cho Viện Hàn lâm. Xin ông cho biết tôi phải chuyển cho ai và ở phòng nào?

— Anh hãy lên tầng hai, rẽ sang bên trái, phòng thứ hai.

Theo lời chỉ dẫn, Ga-loa lên gác. Có lẽ đây? Ê-va-rit mở cửa bước vào. Một người đàn ông trạc năm mươi có bộ ria mép tía cần thận, ăn mặc chỉnh tề ngồi ở bàn ngoài cùng. Ê-va-rit chưa kịp nói gì, ông đã hỏi:

— Anh cần gì?

— Thưa ông, tôi muốn chuyển một bản thảo cho Viện Hàn lâm.

Anh xúc động khi nói những lời đó. Anh đưa phong thư dày cộp ra. Người đàn ông cầm lấy xem lướt qua rồi giở sổ ra ghi. Sau đó ông hi hoáy viết tờ giấy biên nhận, chẳng nói chẳng rằng, đưa cho Ga-loa. Anh cầm lấy, khẽ gật đầu chào. Người đàn ông đáp lại một cách lịch sự.

Ra khỏi Viện Hàn lâm, Ê-va-rit thấy nhẹ nhõm. Không khí thật là mát mẻ. Anh hít một hơi thật dài, căng cả lồng ngực, sung sướng rảo bước theo đại lộ Đờ Lê-côn.

Những tia nắng đầu xuân yếu ớt chiếu trên con đường ẩm ướt vì tuyết tan soi bóng những hàng cây trụi lá đã bắt đầu nhú nua. Những giọt nước tí tách rơi lũr mái nhà theo những thối băng nhon dài bám ở mép mái, trong xanh như thạch nhũ, long lanh dưới ánh mặt trời.

Ê-va-rit vui vẻ nhớ lại những điều anh đã viết trong bản thảo. Đó là kết quả tìm tòi gian khổ của anh trong suốt nửa năm trời về tính chất giải được của phương trình đại số. Anh biết rằng công trình này sẽ mở ra một con đường rộng cho những phát minh vô cùng quan trọng. Công trình này sẽ đến tay viện sĩ Cô-si, tác giả của bảy trăm tám mươi công trình nghiên cứu lớn nhỏ. Ông ta sẽ thân chinh đến Lu-i lơ Grăng, sẽ nhờ ông hiệu trưởng đi tìm học trò Ga-loa... Rồi anh sẽ nghiêm nhiên trở thành sinh viên Trường Bách khoa, không phải thi. Anh sẽ có đủ điều kiện để học tập và nghiên cứu sáng tạo.

Ê-va-rit sung sướng mừng tưng ra viễn cảnh tươi đẹp đó. Anh đi về phía chợ. Anh định ghé vào mua mấy cái bánh ngọt để ăn tối. Khẩu phần ở Lu-i lơ Grăng dạo này anh ăn không đủ no. Ở cái tuổi mười sáu mười bảy này lúc nào người ta cũng thấy đói, nhất

là về mùa đông. Với lại Ê-va-rit cảm thấy khi làm toán nhiều, anh ăn còn khỏe hơn cả khi chơi thể thao mệt nhọc! Suốt năm học này anh làm việc nhiều đến nỗi học sinh trong lớp và ngay cả giáo sư Ri-sa cũng phải kinh ngạc. Cứ ra khỏi lớp là anh lại lên phòng đọc, ngồi cho đến tận khi đóng cửa. Ra nhà ăn anh cũng cầm quyển sách, ngồi đầu đọc đó, đi cũng đọc. Lắm khi vấp vào cột đèn brou cả đầu hoặc đâm sầm vào người qua đường được một mẻ chữ.

Vừa ra khỏi chợ, anh gặp một người đàn ông chống nạng, thân hình tiều tụy, hốc hác, râu mọc tua tủa. Tay ông giữ chiếc mũ phớt nhàu nát, cúi hẳn. Ông cất giọng khản đặc van xin :

— Xin quý ông, quý bà lòng thương kẻ tàn tật.

Những người qua đường thờ ơ như không nhìn thấy con người khốn khổ này. Hoa hoăn mới có người ném vào chiếc mũ phớt của ông một đồng xu. Hối ra Ê-va-rit được biết đó là người lính đã chiến đấu cho nền Công hòa năm 1789. Anh lấy trong túi ra một tờ giấy bạc mười phờ-răng bỏ vào chiếc mũ. Ông ta cảm động nói lú lú cả lưỡi :

— Xin cảm ơn cậu! Xin cần chúa phù hộ cho cậu.

Những người ăn xin khác xúm lại, Ê-va-rit đưa nốt món tiền lẻ ra phân phát hết. Cuối cùng, không còn gì để cho, anh chia luôn số táo và bánh ngọt vừa mua, chỉ giữ lại hai cái bán nhỏ cho bữa tối. Sự nhớ ra không còn tiền để đi xe ngựa về nhà, anh đành đi bộ. Ê-va-rit vui sướng vì việc vừa làm và nhớ lại hồi còn nhỏ, anh thường trữ các đồng xu để đến dịp Nô-en là đi nhà thờ phân phát cho những người nghèo đứng chờ ở cửa.

## CHƯƠNG III

### Mối thù ghi mãi

Một buổi sáng. Cả lớp học đang chăm chú nghe giáo sư Ri-sa giảng bài. Thình lình có tiếng gõ cửa. Viên giám thị gầy gò có cái mũi khoằm hiện ra. Y nói :

— Xin phép giáo sư cho học sinh Ga-loa lên phòng ông hiệu trưởng ngay.

Ga-loa bàng hoàng không biết chuyện gì. Khi bước vào phòng hiệu trưởng, anh thấy một người đàn ông lạ mặt, mờ tóc không được chải cẩn thận, quần áo xô xệch và đầy bụi đường. Anh biết người này ở xa đến.

— Đây ! Học sinh Ga-loa. — Ông hiệu trưởng nói.

Ga-loa và người khách lạ chào nhau. Người này tự giới thiệu :

— Tôi từ Bua la Ren lên đây để báo cho cậu một tin buồn. Ông nhà lâm bệnh nặng. Cậu phải về gấp.

— Sao ? Sao ? Ba tôi bị bệnh gì đấy ? Từ bao giờ ? Có sao không ạ ? — Ê-va-rit cuống quýt hỏi.

— Tôi chỉ biết thế. Về nhà cậu sẽ rõ.

Ê-va-rit xin phép ông hiệu trưởng rồi cùng người khách lạ đi ngay.

Một giờ sau, chiếc xe ngựa đã chở hai người về tới ngôi nhà hai tầng quen thuộc. Ê-va-rit xuống xe. Bà con họ hàng và những bạn bè thân cận của gia đình đến chào nhà. Nét mặt nghiêm trang và rầu rĩ của mọi người báo cho anh một điềm dữ. Anh chỉ kịp chào một vài người rồi vội vã rẽ đám đông đi thẳng vào giữa nhà. Bố anh đã nằm trong chiếc quan tài để hở nắp, kê ở giữa gian chính. Mắt ông nhắm nghiền, những nếp nhăn trên khuôn mặt xanh ngắt của ông như in sâu những suy nghĩ sâu sắc trước khi chết. Mẹ anh đang khóc thầm thiết bên cạnh. Phía bên kia là chị Lô-ra và em An-phơ-rê.

Ê-va-rit không cầm đợc nước mắt. Anh nghiêng chặt hàm răng để khỏi bật ên tiếng nấc. Anh đến bên mẹ, đặt tay lên vai bà, muốn an ủi nhưng không thể nói được lời nào. San-lô, chồng chị Lô-ra vực anh vào nhà trong rồi đưa cho anh một phong thư. Anh dở ra và bắt đầu đọc.

*« Bua la Ren ngày mồng một tháng Sáu năm 1829.*

*Ê-va-rit, con thân yêu nhất của ba!*

*Khi con đọc thư này thì ba đã không còn ở trên thế giới này nữa. Ba biết rằng con sẽ đau đớn vô cùng, nhưng ba chỉ mong một điều là con hãy đừng cảm vượt qua đau khổ, đừng để nó giằng vò lâu làm ảnh hưởng đến sức khỏe và việc học hành.*

*Ba xin lỗi con, xin lỗi mẹ con cũng như chị và em con vì đã bỏ mọi người ra đi giờ chùng, vì không sống thêm được để có những giúp đỡ cần thiết cho con khi con bắt đầu bước vào đời, bước vào con đường khoa học đầy gian khổ nhưng vinh quang.*

*Người đời thường oán trách những kẻ tự tử. Họ cho tự tử là hèn, là trốn tránh cuộc sống. Ba biết điều đó nhưng không còn con đường nào khác. Đó là lối thoát*



Anh đến bên mẹ...

duy nhất của ba. Chỉ có cái chết là minh oan được cho ba, là chấm dứt được những nỗi đau khổ day dứt ba. Chết đi ba sẽ bảo vệ con hơn khi ba còn sống.

Con thân yêu! Ba muốn con phần nào hiểu được nguyên nhân cái chết của ba. Con biết đấy, ba làm thi trưởng Bua la Ren đã mười bảy năm ròng. Thế sự đã trải bao biến cố Na-pô-lê-ông đổ, dòng Buộc-bóng trung hưng bắt đầu bằng Lu-i XVIII cho đến những năm dưới triều Sác-lơ X. Mỗi một người dân Bua la Ren đều biết ba thù địch với bọn Buộc-bóng và bọn Giê-duýt (1). Chính quyền tìm đủ mọi cách lật đổ ba nhưng đều thất bại, vì ở Bua la Ren khó có thể tìm được một người có uy tín như ba.

Hai năm nay, triều đình cử về Bua la Ren một tên giám mục mới, nham hiểm khôn lường. Tên này đã thay đổi chiến lược chống ba. Y bịa đặt vu khống nhiều điều về ba, lời kéo lừa phỉnh dân chúng, bày mưu đặt kế đưa ba vào tròng. Nhiều người dân đã mắc lừa và tỏ sự khinh thị đối với ba. Trẻ con hát những bài hát chế nhạo gia đình ta. Ruột gan ba se lại khi nhìn thấy vẻ nghi kỵ, có phần thương hại trong ánh mắt những người gia trước đây đã từng rất mực tin ba, kính trọng ba. Trên một số tờ báo của Bua la Ren và thậm chí của Pa-ri đã xuất hiện những bài báo vu khống đặt điều về ba. Thỉnh thoảng, ba lại nhận được một bức thư nặc danh đầy giọng dọa dẫm. Bầu không khí xung quanh ba đã trở nên nặng nề, đầy nọc độc. Những đêm mất ngủ liên miên đã làm ba tiêu tụy đi.

Ba đành bỏ Bua la Ren về sống ở Pa-ri nhưng không được. Kẻ thù bám riết lấy ba đến cùng. Hơn nữa làm

---

(1) Giê-duýt Một tổ chức tôn giáo lũng đoạn quốc tế rất phản động hối đo, được thành lập ở tòa thánh La Mã.



thể chỉ để nhân dân hiểu nhầm thêm. Ba thấy chỉ có cái chết là thức tỉnh được lòng dân, đánh tan sự hiểu nhầm của họ. Như thế ba sẽ được minh oan. Và chỉ lúc đó ba mới có thể giữ tròn danh dự cho con, cho mẹ con.

Con thân yêu, con là niềm an ủi và nguồn hy vọng duy nhất của ba. Một ngày mai, con sẽ làm nên sự nghiệp, đó chính là điều làm ba yên tâm nhắm mắt xuôi tay.

Song con nên nhớ rằng, cái chết của ba không phải chỉ vì tên giám mục, không phải chỉ vì sự ngu dốt hoặc tàn ác của một số người nào đó mà vì một nguyên nhân sâu xa hơn. Ba tin rằng con hiểu điều này.

Một điều nữa ba dặn con là toán học, dù là ngành khoa học cao siêu và quan trọng nhất cũng không thể tách ra khỏi đời sống. Toán học muốn đứng vững và đâm hoa kết quả thì phải ăn sâu gốc rễ vào mảnh đất nơi nó mọc. Cho nên việc nghiên cứu khoa học của con không thể tách ra khỏi cuộc đấu tranh chung, vì tự do.

Ê-va-rit ơi! Ba đã sống vì con và nay chết cũng vì con. Con hãy dũng cảm lên! Hãy đấu tranh cho nhân dân, cho tự do, hãy sống có ích.

Vĩnh biệt con

Ba của con

**Ga-bơ-ri-en Ga-loa**

Ê-va-rit nghiêng chặt hai hàm răng. Nước mắt anh trào lên, trời đất trở nên nghiêng ngả. Anh chạy đến bên linh cửu, ngồi sụp xuống, ôm lấy thi hài bố. Giọng anh khản lại lẫn với tiếng nấc:

— Ba ơi ba! Ba đừng đi! Ba đừng bỏ chúng con! ...  
Trời ơi... Con căm thù... Căm thù những kẻ đã hại ba...  
Con quyết trả thù cho ba... Quyết trả thù cho ba...  
Ba ơi! ...

Ngồi trong phòng đọc của nhà trường, quyền sách  
đề trước mặt mà tâm trí của Ga-loa vẫn còn ở đâu  
xa. Những dòng chữ nhảy múa trước mắt anh, lấp  
lóang trước lớp lệ nhòa. Đau buồn, nhớ tiếc đè nặng  
lên tâm trí anh.

Người cha không còn nữa! Sự thật khủng khiếp đó  
đã đến với anh!

Nhiều khi Ê-va-rít không tin đó là sự thật! Anh  
cố nhớ lại xem có đúng thế không? Nhưng đó là  
sự thật. Mấy hôm nay, hễ chợp mắt là anh mơ thấy  
cha. Khi tỉnh lại, biết là giấc mơ, anh tiếc vô cùng,  
lòng trở nên trống trải, không gì có thể bù đắp được.

Ôi! Mới ngày nào đây ba anh dẫn anh tới buổi học  
đầu tiên ở trường tiểu học Bua la Ren... Mới ngày nào  
đây ba anh hãnh diệp khi nghe các thầy giáo kể về  
thành tích học tập của anh... Mới ngày nào đây anh  
và mẹ anh cười đến chảy cả nước mắt khi nghe ba  
anh kể chuyện khôi hài... Mới ngày nào đây anh còn  
nhận được những bức thư đầy tình thương yêu và  
những lời động viên thăm thía. Đó là nguồn tiếp sức  
to lớn đối với anh...

Tất cả những hình ảnh đẹp đẽ đó đã vĩnh viễn xa  
lìa anh. Giờ đây, những điều thầm kín nhất anh còn  
biết tâm sự với ai? Những lúc khó khăn anh còn biết  
hỏi ý kiến ai? Ai có thể hiểu anh bằng ba anh?

Giờ đây trong những ngày cuối cùng trên ghế nhà trường này, điều mất mát to lớn đó quả đã ảnh hưởng xấu đến việc học của anh.

Những lời dặn dò trong bức thư của ba còn vang vọng bên tai anh như chính giọng nói ấm áp ấy đang cất lên: « Ba đã sống vì con và nay chết cũng vì con... con hãy dũng cảm lên ! Hãy đấu tranh cho nhân dân, cho tự do, hãy sống có ích ».

Cái chết của ba anh một lần nữa lại gọi lên. Anh cảm thấy như cả sức nặng của cái chế độ bất công đè lên lồng ngực anh. Anh phải cố gắng lắm mới hén nổi lòng căm phẫn để tiếp tục đọc tiếp những trang sách còn bỏ dở.

Anh vừa đọc vừa ghi chép. Thỉnh thoảng dừng lại anh nghĩ một số điều trong sách, theo cách của mình.

Bỗng một bàn tay đặt lên vai anh. Ê-va-rít quay lại : giáo sư Ri-sa. Ông mỉm cười và kéo ghế ngồi xuống cạnh anh. Ông hỏi :

— Em đang học ôn đấy à ? Công việc trôi chảy cả chứ ?

— Vâng, thưa thầy vẫn thường ạ ! Anh đáp khẽ.

Nhìn khuôn mặt xanh xao và đôi mắt thâm quầng của anh, giáo sư Ri-sa ân cần bảo :

— Em lo nghĩ quá nhiều đấy Ê-va-rít ạ. Bây giờ việc quan trọng là làm thế nào để giữ gìn sức khỏe mà học. Hãy cố gắng đừng nghĩ đến nỗi đau đó. Rồi thời gian sẽ giúp em hàn gắn vết thương lòng em ạ. Quá khứ dù sao cũng là điều đã qua, mình không thể thay đổi được, tương lai rộng lớn phía trước mới là ở trong tay chúng ta.

— Thưa thầy em vẫn biết thế, nhưng không tài nào quên được ba em ! Đối với em, ba em là tất cả...

Nói đến đây anh ngừng lại rằng cần và● môi. Anh không giữ được bình tĩnh nữa.

— Em thật là một đứa con hiếu thảo ! Giáo sư Ri-sa nói.

Hai người yên lặng chốc lát. Bỗng giáo sư Ri-sa trở nên linh hoạt hơn, như sự nhớ ra điều gì. Ông mở cặp và rút ra cuốn Tập chí toán học còn mới tinh. Ông giở trang 25 đưa cho Ê-va-rít xem. Bài báo nhan đề « chứng minh một định lý về phân số liên tục ». Tác giả của bài báo là Ê-va-rít Ga-loa, học sinh trường Lu-i lơ Grăng.

— Thầy xin chúc mừng em.

Ê-va-rít hơi mỉm cười :

— Thừa thầy bài báo này em viết cuối năm ngoái. Đây là một bài bình thường thôi ạ ! Bản thảo em gửi cho Viện Hàn lâm hồi tháng ba mới là quan trọng ạ.

— À, thầy nhớ rồi. Thầy tin là em sẽ đoạt giải của Viện Hàn lâm trong năm nay. Không những thế, các nhà toán học sẽ đề ý đến em.

Ê-va-rít cũng vui lên đôi chút. Giáo sư lại rút trong cặp ra một cuốn tập chí khác đưa cho anh và bảo :

— Em cầm lấy về nhà xem. Trong này có một công trình của Gia-cô-bi có liên quan đến vấn đề em đang nghiên cứu đấy. Ông đứng đây, siết chặt tay Ga-loa :

— Em học đi nhé. Chúc em thành công.

## CHƯƠNG IV

### Phần nộ

Ga-loa bước nhanh ra khỏi phòng thi và đóng sầm cánh cửa.

Lại trượt!

Từ giờ phút này, cánh cửa vào Trường Bách khoa đã vĩnh viễn đóng chặt đối với anh.

Buồn rầu. Thất vọng. Ga-loa lững thững bước trên đường phố. Trông anh như người mất hồn.

Những đám mây đen từ phía tây kéo đến trùm lên Pa-ri cổ kính. Ánh nắng tươi đẹp buổi sáng không còn nữa. Ước mơ vào Trường Bách khoa mà anh nuôi nấng từ mấy năm nay đã tiêu tan như mây khói. Anh sẽ không bao giờ được học ở Trường Bách khoa. Anh sẽ học ở đâu? Ở đâu anh có thể đặt con đường để đi tới những phát minh toán học? Anh không thực hiện được ước mơ chẳng?

Ga-loa không đi về nhà. Anh gọi xe để đến Viện Hàn lâm. Anh vào thẳng nơi đã giao tập bản thảo và gặp ngay chính người đàn ông mà nửa năm trước đây đã nhận phong thư của anh.

Anh lễ phép hỏi:

— Thưa ông, sáu tháng trước đây tôi có nhờ ông chuyển cho Viện Hàn lâm một tập bản thảo về toán. Xin ông cho biết đã có tin tức gì chưa ạ?

— Tên anh là gì?

— Ê-va-rit Ga-loa.

Người viên chức lục tìm tên anh trong quyển sổ rồi bảo anh chờ một lúc và đi ra ngoài. Khi quay vào ông bảo :

— Ngài thư ký Phu-lê cho biết là tập bản thảo đó đã được chuyển cho viện sĩ Cô-si, sau đó thì không thấy nhắc đến gì nữa. Tôi nghĩ, anh nên đến thẳng nhà riêng ngài Cô-si. Đây, tôi viết cho anh địa chỉ. Anh tới đó mà hỏi.

Anh gọi xe ngựa và tới nhà riêng viện sĩ Cô-si.

Đứng trước cánh cổng, anh ngấp ngừng giây lát rồi cầm dây giạt chuông. Một người đàn bà xấu xí ra mở cửa.

— Chào bà. Tôi có thể gặp viện sĩ Cô-si được không ạ?

—Ồ không được đâu anh ạ. Viện sĩ rất bận. Ông không tiếp ai đâu.

— Tôi có việc rất cần, ông có tiếp không ạ?

...

— Việc gì vậy?

— Viện Hàn lâm có gửi bản thảo của tôi đến cho ông. Tôi muốn đến để hỏi.

— Anh đợi một lát, tôi vào hỏi thử.

Bà ta lui vào, khi đi ra bà hỏi:

— Tên anh là gì?

— Ga-loa.

Bà lạt khép cửa đi vào. Năm phút sau quay ra, bà bảo :

— Viện sĩ Cô-si hoàn toàn không biết gì về tập bản thảo của Ga-loa. Ông không nhớ là có nhận được tập bản thảo đó không.

Nói xong, bà ta đóng cổng đi thẳng vào nhà.

Ga-loa như bị gội một gáo nước lạnh. Anh đứng lặng một lúc. Tức giận tràn lên. Anh nghĩ rằng, hai bàn tay cầm lấy chấu song sắt giật mạnh như muốn phá tung cánh cổng.

Cơn gió mạnh thổi tung cát bụi. Sấm chớp bắt đầu nổi lên. Chả mấy chốc cơn dông đã đổ xuống. Dông tố trong lòng anh còn mãnh liệt gấp nghìn lần.

Ga-loa lạt vào một cửa hàng bán đồ chơi cạnh đó để tránh mưa. Anh như lọt vào một thế giới trong chuyện cổ tích. Những con búp bê đủ các loại, những con gấu, những chiếc mặt nạ quái gở, bong bóng xanh đỏ, tàu thủy... Tất cả dường như mỉa mai nhìn anh.

Khi ngớt mưa, Ga-loa lại cất bước lên đường. Anh rẽ vào một quán ăn dù chẳng đói tí nào. Dầu sao cũng phải ăn trưa.

Ga-loa ngồi xuống một chiếc bàn và gọi món ăn. Lát sau một thiếu nữ khá sang trọng đi vào và ngồi xuống cạnh anh. Anh ăn chẳng ngon miệng tí nào, món gì cũng thừa quá nửa. Ăn xong, anh cầm chiếc ô dựng cạnh bàn, đứng dậy. Ga-loa vừa rời bàn ăn được ba bước, thiếu nữ ngồi cùng bàn nhẹ nhàng cất tiếng :

— Thưa ông...

Ga-loa quay lại, nhìn có vẻ dò hỏi. Cô ta ngập ngừng tiếp :

— Thừa ông, cái ô...

Anh nâng cái ô lên xem có bị rách hay bẩn gì không. Anh lại đưa mắt nhìn thiếu nữ như muốn nói « có gì đâu ». Cô gái dịu dàng tiếp:

— Cái ô... của tôi.

— À !!!

Ga-loa sực nhớ ra là hôm nay không mang ô.

— Thừa thiếu thư... xin lỗi.

Anh đặt trả cái ô rồi lui ra

Lại thêm một nỗi bức tức:

Tối hôm đó về nhà Ga-loa lên cơn sốt nặng. Các bạn đưa thẳng anh vào nhà thương. Suốt đêm anh nằm mê man, người nóng hừng hực như lửa, các bắp thịt mồi nhúc nhúc như bị dãn.

Số phận nghiệt ngã đã quật Ga-loa xuống giường bệnh. Trong cơn mê, anh thấy ba anh. Ôi, hạnh phúc biết bao khi được sống bên cạnh người cha thân yêu! Anh kêu lên mấy tiếng: « Ba! Ba ơi! » Rồi tỉnh lại.

Sau đó, anh lại mơ thấy người viên chức ở Viện Hàn lâm tìm đến anh báo tin là công trình toán học của anh được nghiên cứu và đánh giá rất cao, anh được nhận thẳng vào Trường Bách khoa! Anh lại thấy viên giám mục độc ác đang bị dân chúng Bua la Ren ném đá nằm quằn quai kêu cứu. Còn ba anh thì can ngăn:

— Hãy ngừng tay! Hãy tha chết cho nó và đuổi nó đi.

Các giấc mơ hỗn độn, sự việc này chồng lên sự việc kia cứ đến với Ga-loa. Anh sống trong trạng thái nửa tỉnh nửa mê kéo dài.

Hai ngày tiếp theo anh ốm liệt giường, chẳng ăn uống tí gì. Ngày thứ ba anh có đỡ chút ít. Đến ngày



thứ tư bệnh tình anh đã khá. Song anh còn rất yếu, chóng mặt, người cứ lâng lâng. Anh lần ra hành lang và đứng ngắm mình trước gương. Trời đất ơi! Ai kia! Anh không nhận ra mình nữa. Người đứng trong gương kia má hóp, mắt sâu, cổ ngẳng, xương quai xanh nhô ra, hai tay khẳng khiu, da xanh ngắt! Anh buồn bã đi vào giường nằm.

Ga-loa đã chịu đựng những nỗi bất hạnh một cách dửng dưng. Anh không hề tỏ ra yếu đuối trước bạn bè, không báo tin cho người nhà biết là đã bị ốm.

Trên giường bệnh, nỗi cô đơn trống trải và những thất vọng vừa qua cứ quẩn lầy, giày vò anh.

Cũng may nhờ có một số bạn học thỉnh thoảng vào thăm và nhờ có một người bạn mới, một bệnh nhân ở cùng phòng nên cũng đỡ trống trải. Người bạn mới là Đéc-bin-vin; một sinh viên năm thứ ba Trường Bách khoa. Anh sinh viên này mấy ngày qua đã tận tình chăm sóc Ga-loa. Thế nhưng đến ngày thứ tư hai người mới thực sự tâm tình với nhau. Khi Ga-loa lôi chồng sách toán ra đọc, Đéc-bin-vin hỏi:

— Cậu là sinh viên toán à?

— Sinh viên hừ — Ga-loa thở dài: — Có lẽ tớ chẳng bao giờ trở thành sinh viên toán nữa.

— Sao vậy?

Ga-loa thuật lại chuyện hai lần thi trượt. Đéc-bin-vin lộ vẻ thông cảm.

— Thất buồn cho cậu. Nhưng ai hỏi thi cậu đấy?

— Lê-phê-buya dờ Phua-xi.

— A! Cái lão già ấy! Thế mà năm nay còn được hỏi thi cơ à? Tớ cứ tưởng lão về vườn rồi cơ đấy. Thật là một ông già gàn dở, chỉ theo hừng thôi, không ưa ai thì lão cố tình hỏi vặn để đánh trượt.



...dã tận tình chăm sóc Ga-loa

— Đúng thế, lão ta đã cố tình hỏi vặn tớ như vậy để làm tớ trượt.

Đéc-bin-vin khuyên Ga-loa nên thi vào Trường Cao đẳng Sư phạm, nơi đó hiện nay đang tuyển sinh. Ga-loa thấy lời khuyên đó của bạn có lý.

Dần dà, hai người kể cho nhau nghe hoàn cảnh của mình, quan niệm về cuộc sống, về xã hội của mình. Ga-loa kể cho bạn nghe về cái chết của ba anh, về viên giám mục, về việc mất bản thảo.

Nghe xong, Đéc-bin-vin lắc đầu :

— Thật là tai họa dồn dập! Tớ thấy ít người gặp toàn những chuyện không may như cậu. Số phận cậu thật là rủi ro.

— Không đâu! Tớ nghĩ: hoàn toàn không phải là số phận. Cậu thử nghĩ mà xem, nếu cho cái chết của ba tớ chỉ vì không may, gặp một tên giám mục xấu thì thật là nóng nổi! Đó là sự thù ghét của nhà vua, của cả chính quyền phản động, cả cái guồng máy xã hội thối nát. Chúng hãm hại ba tớ vì ba tớ là người nhìn thấy sự thối nát đó. Tên giám mục chẳng qua chỉ là công cụ của cái guồng máy phản động ấy mà thôi. Còn việc tớ mất bản thảo cậu cũng cho là chuyện không may sao? Không đâu, chính xã hội thối nát đó đã đầu độc nhà toán học Cô-si, làm cho ông ta trở thành một con người ích kỷ, coi rẻ lao động của người khác, thậm chí không muốn để người khác vươn lên! Co phải chỉ mình tớ mất bản thảo đâu. Chính A-ben cũng đã gửi một công trình cho Viện Hàn lâm Pháp và cũng đã bị ngài Cô-si làm mất! Đấy, ông ta đã đối xử với nhà toán học chưa được thừa nhận như vậy đấy — Anh hạ thấp giọng — Nhắc đến A-ben, làm sao có thể cầm lòng được. Bây giờ thì ông đã được đánh

giá dùng nhưng khi ông đang giải quyết những vấn đề khoa học lớn lao thì không ai để ý đến.

Trong cơn phẫn nộ, Ga-loa đã quá nặng lời về viện sĩ Cô-si. Nhà toán học xuất chúng này, như người ta thường nói, cứ năm phút lại nghĩ ra một phát minh. Ông ta tiết kiệm từng giây đồng hồ. Có lẽ những « công trình khoa học » nhằm nhĩ của « các nhà bác học trẻ tuổi » thời đó đã hành hạ ông quá nhiều nên về sau ông đã vứt oan một số tác phẩm giá trị vào sọt rác.

Cuối cùng, Ga-loa kết luận :

— Những sự việc đó không phải là riêng lẻ mà đầy rẫy trong xã hội ta đang sống.

Nói xong những lời đó Ga-loa ho lên sù sụ, mặt anh đỏ gay, mồ hôi lấm tấm trên trán, trên mắt, Đéc-bin-vin lấy khăn mùi soa lau mồ hôi cho bạn, rót đưa cho anh một cốc nước ấm rồi đi lại phía cửa, ghé nhìn xem có ai đứng cạnh cây không. Anh cẩn thận khép cánh cửa lại, ngồi xuống cạnh Ga-loa :

— Cậu nói hoàn toàn đúng Ê-va-rit ạ. Nước Pháp hiện nay thực tế là của các thầy tu, của các ngài công tước, hầu tước rơm đời. Nhà vua cũng do bọn Giê-đuyt nắm. Sác-lơ X quả là một ông vua mô đạo hiếm có, rất chịu khó đi nhà thờ và hầu như không vắng mặt trong bất kỳ một đám rước thánh lớn nào ở Pa-ri. Ở xã hội này, người ta không lạ gì khi thấy một vị tướng đầu bạc mắt chữ chỉ v. cãi nhau với một gã thầy tu nhãi ranh. Vừa rồi, Sác-lơ X lại knánh thành đài kỷ niệm Lu-i XVI (1). Tại buổi lễ, Sác-lơ X đã thề trả thu cho ông bác bị chặt đầu và thề sẵn sàng bop chết bất kỳ mầm mống nào của một cuộc cách mạng. Công

---

(1) Lu-i XVI, một tên vua phản động thuộc dòng Búc-bong, năm 1789 bị quân Cách mạng đưa lên máy chém. Việc lập đài kỷ niệm này đã chứng tỏ bỏ mất phần cách mạng của Sác-lơ X.

nhân, nông dân Pháp ngày nay đang sống một cuộc đời cực khổ, lầm than chưa từng có vì họ chịu nhiều tầng áp bức cùng một lúc. Thật thế, nếu thời Phục hưng châu Âu đã tiến những bước dài về phía trước thì nay Sác-lơ X và bọn Giê-đuýt lại muốn kéo ngược bánh xe lịch sử đưa nước Pháp trở lại đêm trường Trung cổ đáng nguyên rủa. Nhưng tờ nghĩ nhân dân Pháp có đủ thông minh và sức mạnh, sẽ không để cho nhà vua, quý tộc và bọn Giê-đuýt xỏ mũi, muốn dắt đi đâu thì dắt. Nhân dân sẽ chống lại. Rồi câu xem, tờ cảm thấy nước Pháp như đang đứng trước ngưỡng cửa của một sự biến khủng khiếp.

— Tờ đồng ý hoàn toàn với cậu. Xã hội nước ta đã đầy rẫy bất công, bóc lột, bạo lực, trọng người giàu khinh người nghèo, quyền sống của người lương thiện bị chà đạp, tài năng bị vùi dập. Mọi xã hội như thế nhất định sẽ bị đập đổ và sẽ được xây dựng lại—Càng nói, vẻ tức giận càng bùng lên trong ánh mắt Ga-loa: — Chính tờ là một trong những nạn nhân của xã hội bất công này. Tờ chỉ muốn làm việc cho khoa học cũng không được. Người ta cản trở tờ! Tờ thấy đã đến lúc không thể ngồi yên trong bốn bức tường với những quyển sách toán được nữa! Tờ sẽ đấu tranh, sẽ đem hết sức mình, thậm chí cả tính mạng để thay đổi cuộc đời cho những người bị áp bức khác, cho nước Pháp đi lên! Dân ta đã làm được cuộc Cách mạng năm tám chín, đã đánh tan liên minh của bọn can thiệp thì nay họ cũng sẽ làm nên tất cả! Xiềng xích rồi đây sẽ bị đập tan, tự do bình đẳng sẽ đến với mọi người!

Cả hai cùng sung sướng vì đã nói lên được những tình cảm, suy nghĩ tự đáy lòng mình và vì tìm được người cùng ý nghĩ, cùng chí hướng. Về sau này chính Đéc-bin-vin đã giới thiệu Ga-loa vào tổ chức Cách mạng của những người Công hòa.

## CHƯƠNG V

### Bão lửa ở Pa-ri

Ngày 25 - tháng Mười năm 1829, Ga-loa được vào Trường Cao đẳng Sư phạm, anh là sinh viên dự bị của trường. Đến ngày 12 tháng Hai năm 1830, anh được thừa nhận là sinh viên chính thức.

Ở trường này, việc thờ phụng chúa còn nghiêm ngặt hơn cả ở Lu-i lơ Grăng. Trước mỗi bữa ăn, trước và sau mỗi buổi học, sinh viên đều buộc phải đọc kinh. Tối nào cũng phải đi nghe thuyết giáo. Mỗi tháng, sinh viên phải đi rửa tội một lần. Người nào trong hai tháng không đi rửa tội thì bị đuổi học ngay, viên hiệu trưởng đích thân theo dõi việc này.

Vào đây, lòng say mê toán của Ga-loa lại còn cuồng nhiệt hơn cả thời gian cuối ở Lu-i lơ Grăng. Càng giải đáp được nhiều điều, nhiều vấn đề mới lại xuất hiện trước mắt anh. Ê-va-rít xông xao không biết mệt mỏi. Nhiều bài báo của anh lần lượt xuất hiện trên các tạp chí toán thời đó. Trong thời gian này anh đã viết lại công trình toán học bị viên sĩ Cô-si đánh mất lần trước, phát triển thêm nhiều điểm và lại gửi về cho Viện Hàn lâm.

Khi có người hỏi anh đã giỏi như thế lại còn học thừa sống thiếu chết nữa làm gì cho khổ, anh lấy tờ giấy vẽ hai vòng tròn, một to một nhỏ rồi bôi đen xung quanh và nói:

— Cầu xem, phần trắng ở trong các vòng tròn tượng trưng cho kiến thức của tôi. Phần bôi đen ở ngoài là những điều chưa biết. Khi kiến thức của tôi còn ít như vòng trắng chỉ nhỏ thế này thì những điều chưa biết tức phần bôi đen xung quanh cũng ít. Còn khi kiến thức tôi nhiều hơn như hình tròn lớn này. Thành ra càng biết nhiều người ta càng muốn biết thêm.

Gần gũi Ga-loa hơn cả là anh sinh viên lớp trên Ô-guyét Sơ-va-liê. Ô-guyét đeo kính cận; lưng hơi gù, lạnh như chim bồ câu, đi đường ron rén như sợ giẫm chết kiến. Nhưng anh học chăm và rất giỏi. Chẳng bao lâu hai người nhận thấy những nét chân thật đáng mến của nhau và trở thành đôi bạn chí thân.

Ô-guyét có người anh là Mi-sen, trước là học trò của bá tước Xanh Xi-mông (1). Ô-guyét tâm sự với bạn rằng lý tưởng của những người theo phái Xanh Xi-mông là xây dựng một xã hội hoàn toàn bình đẳng, mọi người đều ấm no hạnh phúc như nhau. Tất cả của cải riêng sẽ được đóng góp lại của chung. Những người có tài đức nhất sẽ được bầu lên lãnh đạo nhà nước. Lúc đó, giữa người với người chỉ còn tình thương yêu. Lòng ghen ghét, đố kỵ, thù hằn, chiến tranh sẽ biến mất. Nói tóm lại là họ định xây dựng một xã hội tuyệt đẹp nhưng không thông qua đấu tranh mà bằng thuyết phục. Để chứng minh cho tình hơn hằn của xã hội đó, nhiều học trò của bá tước Xanh Xi-mông quá cố cùng với người đứng đầu của họ là cha Ăng-phăng-ten đã xây dựng một xã hội kiểu mẫu như thế ở vùng Me-nin-mông-tanh cách Pa-ri không xa lắm.

---

(1) Xanh Xi-mông (1760 - 1825) : Một trong những nhà xã hội chủ nghĩa không tưởng Pháp.

Ga-loa không tán thành quan điểm của bạn. Anh cho rằng, kế hoạch đó viễn vông, không thể thực hiện được vì những bọn giàu có thống trị không đại gì bỗng dưng trao quyền hành lại cho người khác. Xã hội này chỉ có thể thay đổi bằng đấu tranh, bằng bạo lực.

.

Ngày 25 tháng Sáu năm 1830, tại Xanh Clu, một cuộc họp bất thường của các Tổng trưởng đã được triệu tập. Tại đây, nhà vua đã ký bốn đạo luật mà nội dung là giải tán Nghị viện, tước bỏ quyền tự do báo chí, bãi bỏ hiến pháp, quy định thêm nhiều đặc quyền đặc lợi cho tầng lớp đại quý tộc và tăng lữ, tước bỏ quyền tham gia chính quyền của giai cấp tư sản.

Sợi dây của lòng căm thù đã căng lên tới bậc. Bốn đạo luật của nhà vua ra lúc này như một lưỡi dao đưa vào sợi dây đó. Sợi dây đứt tung. Cách mạng bùng nổ !

Lời phúc đáp đầu tiên cho bốn đạo luật của nhà vua là bản hiến chương của các nhà báo với bốn mươi lăm chữ ký. Các nhà báo tuyên bố : « ... Chính quyền đã không còn hợp pháp nữa, những gì động chạm đến quyền lợi của chúng tôi buộc chúng tôi phải lên tiếng... ».

Từ sáng ngày 27 tháng Bảy, cả Pa-ri náo động. Ở các ngã tư, quảng trường, chợ, nhà ga, bến sông, từng đám dân chúng tụ tập nghe đọc tuyên ngôn của các nhà báo và những lời kêu gọi dân chúng cùng hưởng ứng. Những khẩu hiệu « Hiến chương muôn năm ! » « Đả đảo các đạo luật ! » đã bắt đầu vang lên trên các đường phố.



Các nghị sĩ nhóm họp bàn cách đối phó với việc nhà vua giải tán Nghị viện. Một vài nghị sĩ đề nghị ra sắc lệnh khởi nghĩa. Đa số ghế trong Nghị viện do giai cấp tư sản chiếm. Bọn này lại sợ quần chúng cách mạng cướp mất chính quyền nên đã từ chối ký sắc lệnh khởi nghĩa.

Cũng sáng hôm đó, nhiều tờ báo như Địa cầu, Dân tộc đã lọt vào Trường Cao đẳng Sư phạm. Ga-loa đọc bản tuyên ngôn của các nhà báo như nuốt lấy từng chữ. Anh vô cùng khâm phục bốn mươi lăm nhà báo đã dũng cảm ký tên vào bản tuyên ngôn này. Anh nghĩ rằng tia lửa đầu tiên này có thể bùng cháy thành cơn bão lửa cách mạng không gì dập tắt nổi. Anh hồi hộp chờ đợi. Anh sẵn sàng lăn xả vào hòng súng quân thù, sẵn sàng hy sinh cho lợi ích chung.

Hai giờ trưa, viên giám đốc Trường Cao đẳng Sư phạm Ghi-nhô tập trung toàn trường lại, ra lệnh cho sinh viên, nếu cách mạng có nổ ra thì không ai được xuống đường tham gia. Trước sáu trăm sinh viên, Ga-loa đã đứng phắt dậy chống lại lệnh của viên hiệu trưởng. Anh định kêu gọi anh em đừng giam chân trong bốn bức tường khi nhân dân đang đổ máu. Nhưng anh liền bị bọn giám thị ngắt lời và đưa ra khỏi hội trường.

Tối hôm ấy bên cạnh cung điện Pa-le đơ Roay-an, một đám lính đã nổ súng bắn vào một đám biểu tình. Lúc bấy giờ những người không có vũ khí ấy đang hô, vang những câu khẩu hiệu:

— Hiến chương muôn năm!

— Đả đảo các đạo luật!

Đoàn biểu tình đã chạy bỏ về phía khu dân cư cạnh đó, kêu cứu. Dân chúng chạy ra ngày càng đông. Họ

tư vũ trang bằng gậy gộc, dao rựa, que chọc lò v.v... chống lại bọn đàn áp.

Công nhân ở các nhà máy tập trung thành từng đoàn kéo vào các nhà riêng tìm vũ khí. Họ lấy cả các khuôn chữ của nhà in, tư đúc lấy đạn.

Đêm 27 rạng ngày 28, sinh viên Trường Bách khoa phá cửa phòng chơi thể thao, cướp bằng hết những thanh kiếm tập, đập gãy tất cả chấn bảo hiểm ở mũi kiếm, mài xoàn xoát trên các bờ thềm. Lúc gần sáng, hai trăm sinh viên Trường Bách khoa đã phá cổng tràn ra đường phố, hòa vào biển người hăm hở, hô vang những khẩu hiệu.

— Đả đảo bọn Buốc-ông!

— Tự do muôn năm!

Đêm đó, Trường Cao đẳng Sư phạm được lệnh giới nghiêm. Cổng đóng kín. Ga-loa hai lần vượt tường đỉnh ra đường phố đều bị bắt giữ lại. Cuối cùng, người ta tổng giam anh trông phòng của viên hiệu trưởng và cử hai sinh viên khác trông giữ. Ga-loa uất ức, lồng lộn như con sư tử sa bẫy.

Làn sóng cách mạng cuộn cuộn dâng lên. Khắp Pa-ri từ khu Xanh Mác-xô đến Những cánh đồng Ô-li-xê, từ Mông-mác đến Văng-xăng... đâu đâu cũng nổi dậy, cũng chiến đấu. Chiến lũy mọc lên khắp nơi.

Những người công nhân làm việc mỗi ngày mười bốn tiếng đồng hồ mà vẫn đói, vẫn rét, bỗng nghe nói « Cách mạng », « Thay đổi cuộc đời », « Chống áp bức » là lẫn xả ngay vào chiến đấu không chút do dự, không ngại hy sinh. Cách mạng hoàn toàn tự phát. Không có



*Làn sóng cách mạng cuộn cuộn dâng lên*

chủ trương chung, chương trình chung. Mỗi cum quân khởi nghĩa lại có một người Cộng hòa hay một sinh viên nào đó chỉ huy.

Ngày từ đêm 27, các nhà thờ đã đóng kín cửa. Những người cầm đầu giáo hội lần trốn ra nước ngoài. Các thầy tu nghe khẩu hiệu mà hồn bay phách lạc. Trong những ngày đó, thầy tu nào vô phúc xuất hiện ngoài đường là bị trừng trị ngay. Tội nghiệp mấy bác thường dân hiền lành bị đòn oan chỉ vì mặc áo măng-tô đen. Họ thanh minh rối rít :

— Buông tôi ra ! Tôi không phải thầy tu.

Nào ai có nghe những lời đó. Từ sáng ngày 29, chiến sự ác liệt vẫn tiếp diễn ở quảng trường Văng-đôm, ở trại lính, nhà tù Mông-téc-guy và ở quảng trường Ca-ru-xen cạnh cung điện nhà vua.

Ở quảng trường Ca-ru-xen có hai trung đoàn lính Thụy Sĩ đóng giữ. Bọn này bắn giết không tiếc tay nhưng vẫn không thể khuất phục được ý chí của quân Cách mạng, người trước ngã, người sau giẫm lên mà tiến. Quá trưa, quân khởi nghĩa kéo được đại bác tới nhằm vào bọn Thụy Sĩ áo đỏ mà giã. Đội hình tan rã, chúng hò nhau chạy thục mạng, nhiều đứa cởi phăng áo đỏ vứt lại.

2 giờ trưa, sứ giả của Sác-lơ X đem lệnh bãi bỏ các đạo luật từ Xanh-Clu về Pa-ri. Nhưng ai còn thêm nghe chúng nữa.

3 giờ 25 phút chiều ngày 29 tháng Ba, điện Tuy-lơ-ri lọt vào tay quân Cách mạng. Lu-vơ-rơ cũng bị chiếm nốt. Quân Cách mạng làm chủ toàn Pa-ri.

Một chính phủ lâm thời được thành lập. Thủ tướng là viên chủ nhà băng La-phít. Giai cấp tư sản đưa công tước Lu-i Phi-líp ở quận Oóc-lê-ăng lên ngôi vua. Họ tính rằng y là một tên tư bản đại diện cho quyền lợi của giai cấp tư sản mà cụ thể hơn là nhóm tư bản tài chính kèch xù ở Pháp, mặt khác, điều đó có thể tránh được sự bất bình của các vương quốc láng giềng khi họ thấy ở nước Pháp vẫn có vua.

Thế là giai cấp tư sản đã cướp đoạt thành quả Cách mạng từ tay quần chúng nhân dân.

Sáng 30 tháng Bảy khi rước ông vua mới ra mắt công chúng ở tòa thị chính, viên chủ nhà băng La-phít đã buóng một câu :

— Từ nay, các ông chủ ngân hàng sẽ cai trị nước Pháp.

## CHƯƠNG VI

### Từ già đời sinh viên

Viên hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Ghi-nhò đang ngồi ở bàn làm việc. Trước mặt y là tờ « Báo nhà trường ». Với vẻ mặt sát khí đằng đằng, lão vò đầu bứt tai xong lại vò mớ râu má xồm xoàm. Con người vốn bình tĩnh và nham hiểm như lão mà hôm nay cũng phải nổi tam bành. Lão đập bàn quát:

— Đứng thẳng Ga-loa!

Lão vờ chiếc chuông nhỏ để trên bàn rung giật lên một hồi. Một gã giám thị thấp béo đẩy cửa bước vào.

— Gọi ngay Ga-loa lên đây cho ta!

Viên giám thị đi rồi, Ghi-nhò rời bàn, chấp tay sau lưng đi đi lại lại trong phòng. Lão tin rằng, ngoài Ga-loa ra, trong trường này không ai dám làm cái việc táo gan ấy. Phải rồi, ngay cái hôm khi Cách mạng bắt đầu dấy lên ngoài đường phố và Ghi-nhò tập trung tất cả sinh viên lại, kêu gọi đừng ai ra khỏi cổng trường thì Ga-loa, gã sinh viên gàn bướng kia đã lập tức đứng phắt dậy phản đối ý kiến của lão. Gã sinh viên này đã bị bắt giam trong suốt mấy ngày Cách mạng. Ghi-nhò cố nhớ lại: năm học này Ga-loa càng ngày càng giở chứng. Trong khi các sinh viên khác lo học ôn thi thì gã chỉ phá đám. Ngồi đầu là

gã lên án « cường quyền », « áp bức », « bất công » ở đó. Gã tỏ ra miễn cưỡng và đôi khi còn lộ thái độ chế nhạo đối với những giờ nghe giảng thánh kinh. Hơn thế nữa vừa rồi viên hiệu trưởng còn nhận được một tin kinh khủng : Ga-loa đã gia nhập « Hội bạn dân » (1) và tối thứ năm nào cũng đi họp ở Trường Đua ngựa Hoàng Gia ở phố Mông-mác...

Ga-loa vào. Ghi-nhô chẳng nói chẳng rằng, vờ tờ báo trên bàn gửi vào người anh và lão đứng nhìn tròng tròng như muốn nuốt chửng anh. Ga-loa đọc bài báo đã được đóng khung bằng bút chì đỏ.

« Thưa các ngài :

Bức thư ông Ghi-nhô đăng trên số báo ngày hôm qua đã buộc tôi phải lên tiếng. Tôi thiết nghĩ lột mặt nạ con người giả nhân giả nghĩa ấy trong lúc này thật là cần thiết. Sự thể như sau :

Ngày 28 tháng Bảy nhiều sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm háo hức muốn ra chiến lũy để góp phần xương máu của mình cho Cách mạng. Ông Ghi-nhô tuyên bố rằng ông sẽ gọi cảnh sát nếu có những sinh viên có ý đồ làm việc đó.

Mặt khác ông ta đã ra lệnh khóa chặt các cổng trường và cho người canh gác nghiêm ngặt, không được để sổng người nào ra phố.

Cũng trong ngày hôm đó, ông Ghi-nhô, với cả « tám lòng thành » của mình, đã nói với chúng tôi : Bên nào cũng mất nhiều người dũng cảm ! Tiếc vì tôi không phải

---

(1) « Hội bạn dân » là tổ chức của những người Cộng hòa, tách ra khỏi Đảng tự do của giai cấp tư sản thời-dò. Những người này đa số thuộc tầng lớp trí thức và sinh viên, cô xu hướng tiến bộ rõ rệt đối với giai đoạn lịch sử đó.

là nhà quân sự nên tôi không thể tìm được câu trả lời dứt khoát « Theo hự do hay trung thành với nhà vua? »

Đấy ông Ghi-nhò là con người như vậy đấy.

Ấy thế mà ngày hôm nay, chính con người ấy đã gắn lên mũ mình chiếc huy hiệu cờ ba màu.

Sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm.

« Lời tòa soạn :

Đứng bức thư này chúng tôi không đề tên người viết mặc dù tác giả không yêu cầu điều đó. Chúng ta cũng nên lưu ý một điều nữa là ngay sau ba ngày tháng Bảy oanh liệt, ông Ghi-nhò đưa tin trên các báo là đã ra lệnh cho sinh viên phục tùng chính quyền mới ! ».

Xem xong, Ga-loa nhìn viên hiệu trưởng bằng một cái nhìn lãnh đạm pha đôi chút khiêu khích, làm lão tức uất lên. Lão thét :

— Mà đã viết thư này phải không ?

— Thưa ông...

— Im ngay ! Thật là đồ Giu-đa (1) ! Quân khốn nạn ! Cút đi cho khuất mắt ta.

— Thưa ông, ông không có quyền !

— A ! Không có quyền à ! — Y nắm chặt quả đấm, tiến đến gần Ga-loa, mắt nẩy lửa — Cút ngay ! Xéo ngay ! Nếu không ta sẽ đánh mày ! Quân phản bội !

Ga-loa khinh bỉ nhìn con người đang lồng lộn trong cơn tức giận đó rồi cuay gót bước nhanh ra khỏi phòng làm việc của lão.

Khi Ga-loa đã đi khuất, Ghi-nhò cầm cò viết một bản báo cáo dài gửi cho Bộ trưởng Bộ Giáo dục. Trong bản

---

(1) Giu-đa : Theo kinh Thánh là Đê-tử đã phản chúa Giê-su.



báo cáo này lão gọi Ga-loa là một thằng lười, một kẻ phá đám, một thanh niên đã mất hết mọi tiêu chuẩn về luân lý và đạo đức. Ngoài ra lão còn bịa đặt vô số chuyện xấu xa về anh. Cuối cùng lão kết luận rằng, đuổi được Ga-loa đi, nhà trường sẽ khỏi phải chịu ảnh hưởng của một tấm gương xấu và tạo được điều kiện thuận lợi cho sự tiến bộ về mọi mặt của các sinh viên khác.

Hơn hai tháng sau, tức là ngày 18 tháng 1 năm 1831, lão nhận được lệnh của viên Bộ trưởng ký đuổi Ga-loa ra khỏi Trường Cao đẳng Sư phạm.

Sơ-vax-li-ê tốt nghiệp Trường Cao đẳng Sư phạm đã bốn tháng mà vẫn chưa được bổ nhiệm. Anh có ý định sẽ về sống và làm việc ở công xã do bá tước Xanh Xi-mông quả cổ sáng lập nên ở Me-nin Mông-tanh. Sơ-vax-li-ê có người anh trai đang là một thành viên của công xã này. Hôm nay, tình cờ anh thấy trên tờ « Báo nhà trường » có đăng một bài làm anh chủ ý. Bài báo viết :

« Vào ngày thứ năm, 18 tháng Giêng sẽ khai giảng một lớp học chuyên đề về đại số cao cấp. Buổi học sẽ bắt đầu vào 13 giờ 30 phút ngày thứ năm hàng tuần ở quán sách Cai-ô, nhà số 5 phố Xóc-bon.

Học viên sẽ được làm quen với những lý thuyết mới, chưa xuất bản, nhiều vấn đề rất độc đáo. Học viên sẽ được tiếp thu những kiến thức đầy đủ về lý thuyết số phức, lý thuyết về các phương trình giải được, số luận, và lý thuyết các hàm số e-líp-tích.

Người phụ trách

**Ông Ê. Ga-loa »**

Sơ-vax-li-ê lấy làm ngạc nhiên và quyết định đi thăm bạn.

Anh tới nhà riêng của Ga-loa thuê ở phố Giảng đờ Bô-ve.

— A ! Ô-guyét ! Từ bảy đến giờ tớ mới được gặp cậu ! Thế nào, bốn tháng nay cậu trốn biệt ở đâu ?

— Tớ ở nhà lên.

— Sao ? Gia đình bình an cả chứ ?

— Tốt. Còn cậu, công việc ra sao ?

— Tớ a ? Nói chung là tốt.

— Tại sao lại « nói chung » ? Nghĩa là còn cái gì chưa tốt à ? Chuyện gì đấy ?

— Tớ bị đuổi khỏi trường rồi ! — Ga-loa trầm tĩnh đáp, xem như đo chỉ là một chuyện không đáng kể.

Ô-guyét kinh ngạc hỏi :

— Bị đuổi ? Tại sao lại thế ? Nào, kể đi.

— Chẳng có gì là lạ. Cậu thấy đấy, tớ với lão hiệu trưởng chẳng khác gì Mặt trời với Mặt trăng.

— Điều đo tớ biết, nhưng đầu đuôi câu chuyện ra sao, kể tớ nghe đi.

— Có lẽ cậu đã đọc tờ « Báo nhà trường » hồi trung tuần tháng mười một chứ gì. Đấy, trong đó có một bài báo lột mặt nạ lão Ghi-nô. Lão ta đã quả quyết là tớ viết bài báo đó.

— Thế có đúng cậu viết không ?

— Không. Tớ không biết ai đã viết bài báo đó. Theo tớ thì không phải là sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm như đã ký tên. Phải nói là một việc làm dũng cảm, đáng khen ngợi.

Ô-guyét im lặng. Ga-loa tiếp :

— Đáng kiếp lão Ghi-nhó. Trong tất cả các trường đại học, có ông hiệu trưởng nào cấm sinh viên ra đường trong ngày đó đâu. Riêng Ghi-nhó, thực ra không phải là phần tử bảo hoàng, chỉ vì thiếu can đảm mà không dám cho sinh viên theo Cách mạng. Lão chờ xem bên nào mạnh thì theo.

Ngồi im một lát Ô-guyét bỗng thở dài :

— Dù sao đối với câu đó cũng là một điều không hay.

— Tờ không cho đó là một điều không hay

Tờ đã ngấy cái trường ấy đến tận cổ. Ở đây tờ chẳng được ích lợi gì cả. Thoát khỏi nơi đó, tờ có nhiều thì giờ để dành cho khoa học và cho Cách mạng hơn.

— Cậu đang làm những gì cho Cách mạng đây ?

— Ừ nhỉ. Tờ chưa kể với cậu. Tờ đã được kết nạp vào Hội bạn dân rồi.

— Trời ! Thế có nghĩa cậu là người Cộng hòa ?

— Ô-guyét kinh ngạc hỏi.

— Phải, tờ là một người Cộng hòa. Nhưng có lẽ cậu hiểu chưa thật đúng ý nghĩa của chữ đó Ô-guyét ạ. Những người Cộng hòa là những đứa con ưu tú nhất, tận tụy nhất của nước Pháp. Lý tưởng của họ là một nước Pháp Cộng hòa, Bình đẳng, Tự do, Công lý. Cậu thấy đấy, nước Pháp bây giờ thật là đầy rẫy bất công. Cách mạng ư ? Đâu có Cách mạng ! Người dân Pháp đã bị lừa, xương máu họ đổ ra trong những ngày tháng Bảy là chỉ để đắp con đường cho Lu-i Phi-líp từ Oóc-lê-ăng vào điện Tuy-lơ-ri. Sác-lơ X là một ông vua, Lu-i Phi-líp cũng là một ông vua thì có gì là khác nhau ! Mà lại đều là một dòng họ Buốc-bóng nữa chứ ! Người ta đã thay ông vua ở

nhánh trưởng bằng một ông vua ở nhánh thứ. Câu thử nghĩ xem Lu-i Phi-líp đã đem lại cho nhân dân Pháp những gì? Người nông dân mỗi năm nộp cho Sác-lơ X mười lăm quan thì nay lại nộp cho Lu-i Phi-líp hai mươi quan! Công nhân thời Sác-lơ X mỗi ngày lĩnh hai mươi xu, nay vẫn lĩnh hai mươi xu nhưng giá bánh mì trước kia là bốn xu một cái thì nay lại sáu xu một cái. Số người đói ngày càng tăng. Sau Cách mạng, công nghiệp không những không lên được mà còn đi xuống. Nhà in Sa-ra không dừng nổi phải đóng cửa. Xuồng dẹt Te-vo-rơ với một nghìn năm trăm công nhân nay làm việc thoi thóp với không đầy ba trăm người. Người thất nghiệp đương nhiên là tăng gấp bội. Câu thấy chưa, người ta đã cướp đoạt thành quả Cách mạng như vậy đấy. Cho nên muốn cứu vãn nước Pháp thì chỉ có cách đánh đổ chế độ này đi, xây dựng một nước Pháp Cộng hòa.

— Có nghĩa là phải làm một cuộc Cách mạng như cuộc Cách mạng năm 1789? — Ô-quýt hỏi.

— Đúng thế. Tờ quyết đi theo con đường của những vị anh hùng năm tám chín, tờ sẵn sàng chết vì sự nghiệp mà họ còn bỏ dở. Họ thất là anh hùng! Họ đã xông thẳng vào hòng súng đại bác để chiếm nhà ngục Bát-li, đã đánh cho bọn Buốc-bông chạy như vịt, đã thành lập nước Cộng hòa, đã đánh tan liên quân can thiệp Anh—Phổ—Áo trong những điều kiện ngặt nghèo nhất! Họ đã nêu cao truyền thống anh hùng của dân tộc Pháp vĩ đại. Những người Cộng hòa đã chiến đấu bất khuất trong những ngày tháng Bảy máu lửa vừa qua để đánh đổ Sác-lơ X, chỉ tiếc là họ chưa đủ lực lượng để đánh chính quyền. Nhưng một ngày không xa nữa họ sẽ làm việc đó vì họ thực hiện sứ mạng cao cả của nhân dân Pháp.

Thấy bạn nói hùng hồn như vậy, Ô-guyt chỉ ngồi im lắng nghe. Sau giây lát, anh hỏi :

— Thế nhiệm vụ trước mắt của Hội bạn dân là gì và các cậu sinh hoạt ra sao ?

Ga-loa trả lời :

— Nhiệm vụ trước mắt của chúng tôi là phát triển hội viên, lợi dụng mọi trường hợp để truyền bá tư tưởng của Hội, đồng thời đập lại những luận điệu xuyên tạc những người Cộng hòa của Chính phủ.

Khẩu hiệu hiện nay của những người Cộng hòa là « Hãy xung vào Đội cận vệ ». Cậu thấy đấy, Đội cận vệ pháo binh gồm bốn khẩu đội thì trong khẩu đội hai và khẩu đội ba, những người Cộng hòa chiếm đa số, còn trong khẩu đội bốn cũng chiếm gần nửa.

Ô-guyt gật gù :

— À, bây giờ tôi mới hiểu, từ nãy nhìn bộ quân phục pháo thủ của cậu tôi cứ ngỡ ngờ mà chưa kịp hỏi ! — Ô-guyt ghé sát đôi mắt cận thị nhìn và mồm mề chiếc ngù kim tuyến ở vai bạn : — Oách quá ! Dễ thương bộ quần áo này phải đến năm trăm quan ! Được phát à ?

— Đâu ! Tự sắm đấy. Muốn vào Đội cận vệ thì phải tự sắm lấy đồng phục !

Hai người ngồi im trong chốc lát, bỗng Ga-loa tiếp :

— Ô-guyt ạ, tôi muốn cậu cũng sẽ là một người Cộng hòa... — Anh ngừng lại liếc mắt dò thái độ bạn.

Ô-guyt giật mình. Những lời đó quả là đột ngột đối với anh. Anh tới đây không những để thăm bạn mà còn có ý định rủ Ga-loa cùng tham gia công xã Xanh Xi-mông. Thấy bạn nhiệt tình như lửa đối với những lý tưởng Cộng hòa nên chưa dám nói, nay lại nghe câu đó, anh trở nên bối rối. May mà anh sức nhớ ra một điều. Anh hỏi, vừa là để đánh trống lảng :

— À mà hình như cậu có mở lớp dạy toán gì đó phải không? Tớ đọc thấy trên báo.

— Ô...tùng thì phải tính thôi — Ê-va-rit chồm rãi trả lời: — Cậu biết đấy từ ngày ba tớ mất, tiền gia đình gửi cho tớ chỉ còn bằng một phần ba trước kia. Thâm chí tớ không muốn nhận món tiền đó nữa. Tớ thương mẹ, thương em, tớ muốn sống tự lập, song hiện nay thì chưa được, tớ rất ay náy. Hoại đông cho Hội cũng tốn một khoản chi tiêu đáng kể. Cũng may mà lớp toán đứng được, nếu không thì co lẽ tớ lâm nguy... Nhưng Ô-guyét ạ, tớ dạy toán không phải chỉ để lấy tiền công mà còn do lòng yêu thích. Tớ dạy toán tâm toàn ý. Số học viên đã lên tới bốn mươi ba người, đa số là sinh viên toán của các trường đại học.

— Về khoản ấy thì tớ phục cậu sát đất! — Ô-guyét nói: — À mà, muộn rồi đấy. Cậu có gì cho tớ ăn với chứ!

— Ừ nhí! Mãi nơi chuyện, quên khuấy mất. Đã tám giờ tối rồi. Chắc là cậu đã đói mềm?

Ê-va-rit nhanh nhen bày thức ăn nguội ra bàn. Anh đi rán thêm một ít trứng với giò thái mỏng, phi hành thơm phức rồi mang ra. Hai người ngồi vừa ăn vừa chuyện trò vui vẻ.

Ngày 17 tháng Giêng năm 1831, tại phòng họp của Viện Hàn lâm Khoa học Pháp, một phiên họp thường kỳ của Ban toán đang diễn ra. Sau mười phút giải lao, khi cử tọa đã ngồi yên, viên thư ký A-ra-gô đứng dậy tiếp tục làm việc. Ông nói:

— Thưa các ngài! Bây giờ chúng ta chuyển sang bản thảo của ông Ga-loa — Ông cầm bức thư lên: — Tôi xin đọc bức thư của ông Ga-loa.

*«Kính thưa ông chủ tịch Viện Hàn lâm.*

*Tháng Ba năm 1829 tôi có gửi cho Viện Hàn lâm một công trình nghiên cứu về «Tinh chất giải được của phương trình đại số», trong đó có một số định lý mà tôi cho là mới mẻ. Thật không may, bản thảo đó bị thất lạc. Sau đây, tôi đã phát triển vấn đề ấy lên, kiểm nghiệm kỹ càng rồi viết lại và chuyển cho Viện Hàn lâm một lần nữa. Lần này ngài viên sĩ Phu-rê được giao xem bản thảo đó đã đột ngột qua đời, bản thảo của tôi lại một lần nữa không thể tìm thấy.*

*Đây là lần thứ ba tôi viết lại công trình ấy nhưng đã khái quát hóa được nhiều tính chất quan trọng. Kính mong ông lưu ý giúp đỡ để bản thảo cuối cùng này của tôi được đọc và nghiên cứu một cách nghiêm túc.*

Xin đa tạ

**Ê-va-rit Ga-loa**

Ông A-ra-gô đặt thư xuống bàn, cởi chiếc mực kính để lên, khẽ đặng hắng rồi nói:

— Thưa các ngài, vấn đề mà ông Ga-loa khảo sát là một vấn đề trung tâm của môn đại số hiện nay. Theo tôi biết thì hình như ông Ga-loa còn rất trẻ. Hiện nay chúng ta chưa thể nói gì về công trình toán học này. Đương nhiên, vì sự kiện nhấn của ông Ga-loa, lần này tôi đề nghị ngài Poat-xông và ngài Lác-roa là thu ký và hội viên của ban xét duyệt các giải thưởng toán học hãy cố gắng tìm hiểu và đánh giá đúng công trình nghiên cứu này.

Ông A-ra-gô cầm tập bản thảo và phong thư lên trao cho ông Poát-xông.

Đội ngũ của những người Cộng hòa đã lớn mạnh không ngừng cả về số lượng lẫn ý thức. Họ hoạt động ngày càng sôi nổi. Họ thét vào bọn thầy tu:

« Đả đảo bọn Giê-đuyt ».

Trên những bức tường lớn ngoài đường phố người ta thấy xuất hiện nhiều khẩu hiệu chống nhà vua như:

« Hãy đưa Lu-i Phi-líp lên máy chém ».

« Đả đảo bọn bảo hoàng ».

Nhiều tranh đả kích cũng xuất hiện trên các bức tường cao. Đặc biệt, người ta chú ý đến một bức tranh rất lớn, vẽ một quả lê (1) cực to, ở dưới là dòng chữ:

$$« 27 + 28 + 29 = 0 »$$

Ý nghĩa của dòng chữ này là: thành quả của ba ngày đồ máu chỉ là con số không.

Bọn cảnh sát phải vác thang chạy như chơi chơi mới cạo rửa hết những khẩu hiệu và tranh đó.

Chính quyền Lu-i Phi-líp hoảng sợ, bắt đầu khủng bố riết. Cuối tháng Hai, nhà vua ra lệnh giải tán Đội cận vệ. Hầu hết những người Cộng hòa ở Đội cận vệ pháo binh đã chống lại lệnh này. Họ không chịu nộp khí giới và bỏ trang phục.

Chính quyền đã bắt hù dọa mười chín thanh niên trong số đó và đưa ra tòa xét xử. Những thanh niên này bị buộc tội là có tư tưởng muốn thay đổi chế độ Quân chủ bằng chế độ Cộng hòa, truyền bá tư tưởng chống nhà vua.

---

(1) Cái đầu của Lu-i Phi-líp nhọn, mặt phệ phía dưới trông rất giống quả lê nên người ta thường lấy quả lê làm biểu tượng cho ý trong các tranh biếm họa.



Trước vành móng ngựa, các thanh niên này đã không hề nghĩ tới việc tư bào chữa, họ đã dùng phiên tòa làm diễn đàn vạch trần bộ mặt xấu xa của Lu-i Phi-líp và nói lên nỗi thống khổ của nhân dân. Tòa án buộc phải tha bổng cho mười chín thanh niên này. Nhưng người Cộng hòa xem đây là một thắng lợi hết sức to lớn.

Và hôm nay, ngày 9 tháng Năm lúc 5 giờ tối, một cuộc họp mặt, nói đúng hơn là một bữa tiệc được tổ chức ở gian lớn của khách sạn Văng-dăng-giơ để ăn mừng thắng lợi to lớn đó. Hơn hai trăm người Cộng hòa đã tới dự.

Bữa tiệc diễn ra trong bầu không khí vui mừng, phấn khởi. Các đại biểu lần lượt đứng lên chúc mừng mười chín dũng sĩ thắng lợi trở về. Tiếng hô khẩu hiên vang lên không ngớt. Ban tổ chức đã dặn các đại biểu không được nói những câu quá khích, vì họ mất thắm nhất định trà trộn trong những người dự tiệc.

Hơn một tiếng sau, không khí bữa tiệc chuyển sang trầm lắng hơn. Khắp phòng hầu như chỉ nghe tiếng cốc chén, thìa đĩa chạm nhau lách cách.

Bỗng từ giữa gian phòng hơi chếch về mé trái, vang lên một tiếng hô :

-- Chúc... Lu-i Phi-líp!

Tiếng hô như bất ngờ đánh một cái tát vào những người ngồi dự. Bất đầu có tiếng láo nháo. Mọi người đứng dậy cố nhìn xem ai đã hô câu đó. Nhiều người đoán là một tên mất thắm trà trộn trong anh em, bị say rượu nên đã buột lời ra. Đám đông rời chỗ ngồi, dồn về phía có tiếng hô.

— Chúc sức khỏe Lu-i Phi-líp !

Tiếng hô lai vang lên một lần nữa.

Mọi người nhìn kỹ và nhận ra đó là Ga-loa ! Tay trái anh cầm cốc rượu đưa lên ngang ngực. Tay phải nắm chặt chuôi con dao găm nhọn hoắt, mũi chĩa xuống dưới, ngang tầm với cốc rượu. Mắt anh long lên vì xúc động. Anh đứng thẳng, uốn ngực như để lấy hết sức mạnh, hai lần kết án vua Lu-i Phi-líp.

Đám đông thở phào nhẹ nhõm, giãn ra, ai về chỗ nấy. Họ đã vỡ nhẽ. Những người trẻ lấy thể làm hề hã. Những người lớn tuổi không bằng lòng, lộ vẻ khiển trách : thật quá liều lĩnh !

Nhiều người lặng lẽ rút lui. Một người đi ngang qua mặt anh, bảo :

— Trốn đi, nguy hiểm đấy !

Nhưng Ga-loa không nghe.

Đám thanh niên còn lại tiếp tục ăn uống, chúc tụng, hát. Nhiều người bắt chước Ga-loa, nâng cốc, tay phải cầm dao găm, hô vang :

— Chúc Lu-i Phi-líp !

Những người khác cũng đồng thanh đáp lại câu đó.

Tân khuya tiệc mới tàn. Đám thanh niên lại kéo nhau ra đường phố, hát vang những bài ca Cách mạng.

Sáng hôm sau, Ga-loa đang ngủ li bì trên giường thì bỗng có người đập dây. Anh ú ớ hỏi « cái gì ? » rồi lại nhắm mắt ngủ tiếp. Lại bị lay gọi, anh cau mày :

— Đồ quỷ sứ ! Để yên cho người ta ngủ.

Nói xong, anh quay mặt vào tường định ngủ tiếp. Lần này thì anh bị xóc vai và dựng hẳn người dậy « Thật là một trò đùa quá trớn » — Ga-loa nghĩ thế.



...và nhận ra đó là Ga-lô

Anh giục mắt, nhấp nháy liên mấy cái, nhìn kỹ. Té ra... té ra... mấy tên cảnh sát! Ga-loa tỉnh hẳn.

Trong phòng anh cả một tiểu đội những tên đầu trau mặt ngura đang lục soát. Chúng giắt các ngàn keo đồ tung ra san nha, đập vỡ chai lọ, phá phách không tiếc tay. Một tên tìm được con dao găm của anh, đặt lên giữa bàn.

Viên thanh tra Gruc eo cặp mắt sâu thẳm, mắt to và da sần sùi, với cái mũi cũng to như quả cam sành, hỏi:

— Ông là Ga-loa?

Anh không trả lời. Y chia ra một tờ giấy rồi dẫn từng tiếng:

— Ông bị bắt...!

Chúng dẫn anh ra đường. Từ các cửa sổ, những người hàng xóm nhìn theo kinh ngạc.

Đẩy Ga-loa lên xe ngura, viên thanh tra quát bảo anh xả ịch: « Đi! ».

Ga-loa chợt nhớ ra một việc. Anh nói:

— Hăng guom!

Viên thanh tra quắc mắt nhìn. Anh tiếp:

— Tôi cần lấy một số đồ vật.

— Đồ dùng cá nhân à? — Viên thanh tra hỏi: — Anh đừng lo, người ta sẽ phát cho anh các thứ đó. Anh không cần mang theo cái gì ở nhà đi cả.

— Không. Tôi cần mang theo mấy quyển sách, cây bút và một ít giấy.

— Để làm gì? — Y tròn tròn mắt hỏi.

— Tôi sẽ làm việc ở trong ấy.

— Trong tù? — Y hỏi bằng một giọng mỉa mai: — Trong đó người ta sẽ tìm đủ việc cho anh làm.

Ga-loa không nói gì nữa. Bổng viên thanh tra ra về nhân từ:

— Thôi được. Anh để các thứ ấy ở đâu? Để tôi cho người vào lấy.

— Người của ông và cả ông nữa, không thể tìm được những thứ đó.

— Thôi được! — Y hất hàm bảo hai tên cảnh sát canh đó: — Giăng và Báp-tít hãy đưa anh ta vào nhà. Cần thận, nếu để anh ta chạy thoát thì mất đầu nghe chưa!

— Rồi.

Lát sau, ba người trở ra. Ga-loa ôm theo một chồng bốn năm quyển sách lớn, một tập giấy và bút mực.

Tin Ga-loa bị bắt chẳng mấy chốc đến tai Tổng bộ những người Cộng hòa. Điều này mọi người đã dự tính trước và đang nghĩ cách cứu chàng thanh niên đầy nhiệt huyết này. Một cuộc họp kín được triệu tập tại nhà riêng ông Uy-be. Hai luật sư nổi tiếng là Đuy-pông và Plát-xơ được mời đến để bàn cách cứu Ga-loa.

Các luật sư vào gặp Ga-loa và dặn rằng, trước toa anh phải khai là đã bỏ « Chúc Lu-i Phi-líp nếu ông ta phản bội » nhưng những tiếng sau cùng vì công chúng làm ồn nên không nghe rõ.

Nhưng khi ra trước tòa, Ga-loa không tiếc lời công kích chính quyền. Anh nói:

— ...Tôi là một người Cộng hòa. Vàng, trong mấy tháng này tôi thường có mặt trên đường phố Pa-ri và lúc nào cũng đeo vũ khí bên mình. Việc tôi đứng trước



*Ga-lac đã không tiếc lời công kích..*

tòa ngày hôm nay là điều tất nhiên. Còn các người, các người chỉ là trẻ con! Các người muốn đưa chúng tôi lên đoạn đầu đài nhưng không đủ sức mạnh để hạ lưỡi dao xuống! Chính nghĩa, sức mạnh, bất khuất là thuộc về chúng tôi, những người Cộng hòa!

Ông luật sư quá lo sợ cho số phận của Ga-loa đứng bật dậy can ngăn, nhưng Ga-loa khoát tay, nói to hơn:

— Hỡi những người đang cầm quyền! Các người hãy nhìn lại những hậu quả do chính mình gây ra! Các người tưởng rằng bạo động không còn nữa! Nhảm to, Sác-lơ X còn có bản lĩnh hơn các người nhiều!

Tuy nhiên nhờ lý lẽ sắc bén và nhờ sự tận tình của luật sư bào chữa, của các nhân chứng và một phần nữa, nhờ trong hội đồng tòa án có những người Cộng hòa nên chính quyền buộc phải thả Ga-loa.

## CHƯƠNG VII

### Xanh Pê-la-gi

— Ê! Báo mới ê! Tin tức, Địa cầu ê!

— Đồ máu chiều qua ở Ca-ru-xen, bảy chục người bị giết ở Ê-li-xê ê!

— Múa báo mới ê!

— Tướng Duy-boá bị bắt!

— Tướng Ru-dơ bị bắt!

— Ga-loá bị bắt!

— Múa báo mới ê!

— Tướng Ru-dơ bị bắt!

— Ga-loá bị bắt!...

Tiếng trẻ bán báo lanh lảnh vang lên trên các đường phố Pa-ri. Dân chúng tranh nhau mua, tum năm tum ba đứng dọc ngay bên lề đường. Họ bàn tán sôi nổi về cuộc biểu tình lớn hôm qua nhân kỷ niệm 42 năm ngày phá nhà ngục Bat-xi. Các đoàn biểu tình đã bị đàn áp dã man, nhiều thủ lĩnh và chiến sĩ Công hòa xuất sắc trong đó có Ga-loá đã bị bắt. Họ đều bị tổng giam vào nhà tù Xanh Pê-la-gi.

Xanh Pê-la-gi không những là nhà tù lớn nhất nước Pháp mà còn là công trình kiến trúc kiên cố nhất Pa-ri. Người ta đồn rằng nếu có một trận động đất lớn đến



nổi cả thành phố Pa-ri sụp đổ tan tành như Pom-pê-i (1) mười chín thế kỷ trước thì Xanh Pê-la-gi sẽ là ngôi nhà duy nhất còn lại sau trận động đất đó.

Trong tù, cái nạn lớn nhất là rệp. Rệp nhiều đến nỗi ở đâu cũng nhìn thấy chúng mà không tài nào giết hết được. Rệp nhung nhúc hàng đàn! Cứ nằm xuống là chúng cắn bên phải, cắn bên trái, cắn dưới chân, cắn trên đầu... không sao nhắm mắt được! Rệp thường phục kích về đêm. Chúng chia thành ba đạo quân. Đạo thứ nhất chui từ kẽ giường, chặn đậy ra. Đạo thứ hai từ trong các kẽ sàn nhà kéo nhau theo chân giường bò lên. Đạo thứ ba từ trong các vết nứt của tường trèo thẳng lên trần nhà rồi buông mình nhảy xuống. Thật trời phú cho chúng cái tài định hướng giỏi đến nỗi hễ nhắm vào ai là trúng người đó, thậm chí nếu phả tay là chúng nhảy đúng tay, nhắm mắt là nhảy đúng mắt... Thật mấy anh tù đã «khó chó lại cắn thêm».

Sau rệp là đến nạn chấy rận. Những người tù, bắt kẻ đàn ông đàn bà, lại được cái thú tiêu khiển là bắt chấy; bắt rận cho nhau.

Không một ai thoát ghé lở ngứa ngứa. Ga-loa cũng chịu số phận đó. Đây là chuyện tất nhiên thôi. Nóng tháng Bảy là thế mà có ai được tắm dù chỉ là mười ngày một lần.

Chánh mật thám Gít-skê ngồi trong phòng làm việc của giám đốc nhà ngục Xanh Pê-la-gi. Câu chuyện của hai người đang tiếp diễn.

— Ông Mui-xông ạ—Gít-skê nói—Câu chuyện chính tôi cần nói với ông là về một tên tù mới của ông, Ga-loa, ông biết chứ?

---

(1) Pom-pê-i: Một trung tâm văn hóa của Cồ La Mã bị động đất vùi năm 78.

— Vàng, tất nhiên ! Y vừa mới được chở đến đây ba hôm nay. Nghe nói y là một tên Cộng hoà nguy hiểm..

— Còn hơn thế nữa ông Mui-xông ạ, một tên Cộng hoà cực kỳ nguy hiểm..

Gít-skê kể tường tận lý lịch cũng như hoạt động của Ga-loa. Cuối cùng y tiếp :

— Tình hình y vào loại khac đời. Khi thì bình tĩnh, nói rất sắc sảo và khá hóm, khi lại quá sôi nổi, không tự kiềm chế được mình. Trong cuộc sống y thiếu kinh nghiệm, cả tin, dễ bị lừa. Y chưa hề có quan hệ yêu đương với ai. Đây, Ga-loa là con người như thế đấy..

Mui-xông thở phào :

— Một tên phiền toan đầu sỏ !

Gít-skê tiếp.

— Vàng, đúng thế ! Y là một trong những tên cần phải trừ khử đầu tiên. Kế hoạch thế nào, tôi với ông sẽ bàn.

...

Ga-loa mang vào đây cả một phần tư cái thư viện của anh. Ngay từ hôm vào, anh thương lượng đổi giường cho một anh tù nằm ở tầng thượng, dùng góc phòng, nơi yên tĩnh hơn cả. Bất chấp cuộc sống khắc nghiệt của nhà tù, anh say sưa, miệt mài đọc sách, quên hết mọi chuyện xung quanh.

Anh em tù trong phòng rất kính nể anh và cố tạo điều kiện để anh làm việc yên tĩnh. Nhưng hôm nay, nhân kỷ niệm sinh nhật một anh bạn tù, bố mẹ anh ta mang bánh trái, rượu thịt vào để anh em cùng chia vui. Mọi người quyết định phải kéo Ga-loa vào cuộc. Họ phái Pet-xi là « Vua tán » đi mời « Vua toán ». Pét-xi người nhỏ nhắn, có đôi mắt to linh lợi và cặp môi mỏng tanh.

Pét-xi trèo lên giường Ga-loa. Ga-loa đang bóp trán suy nghĩ, chung quanh bày la liệt những hình vẽ kỳ quái và những tính toán, những công thức dài dằng dặc. Pét-xi hoa cả mắt nhưng cuối cùng anh cũng đánh bạo hỏi:

— Này anh bạn.

Ga-loa vẫn không rời dòng suy nghĩ. Pét-xi liền ngồi sát cạnh anh, đặt tay lên vai, tiếp:

— Này...

Ga-loa quay lại, nhìn anh ta. Pét-xi tiếp:

— ... Cậu là nhà toán học đấy à?

Ga-loa gật đầu.

Pét-xi bắt đầu tán:

— Lạ nhỉ! Nhà toán học mà cũng phải ngồi tù à? Thật là thời buổi đảo điên! Tớ cứ tưởng người ta bị bỏ tù chỉ vì không hiểu biết toán học. Như tớ chẳng hạn, cực kỳ dốt toán. Hồi nhỏ đi học, tớ sợ toán còn hơn các ông vua sợ Cách mạng! Thế mà rồi số phận run rủi, tớ phải đi làm kế toán cho một lão nhà buôn. Tớ tính sai số nợ và mất đứt cửa lão ta tám ngàn quan! Tớ không thể đền được. Lão phát đơn kiện; thế là tớ phải vào đây! Còn cậu thì ngược lại, vì giỏi toán quá mà phải ngồi tù. Tóm lại ngày nay không nên giỏi toán quá mà cũng không nên dốt toán quá cứ nhõ nhõ là hơn cả!

Ga-loa mỉm cười. Anh chàng được thả đi ngay vào câu chuyện:

— Anh bạn ơi, chả gì cũng là cùng cảnh tù tội với nhau, đồng cam cộng khổ, chia ngọt sẻ bùi. Hôm nay sinh nhật cậu Pôn, anh em muốn kéo cậu và cho thêm bữa thêm bạn. Chả giấu gì cậu, ai cũng biết cậu và quý mến cậu.

Ga-loa nhìn xuống thấy mọi người đang tươi cười nhìn anh. Pét-xi giục :

— Xuống nhé.

Cả hai người cùng xuống. Anh em ghép mấy cái giường vào và bày thức ăn lên. Một chàng trai to lớn, ra dáng kẻ cả, rót đưa cho Ga-loa một chén rượu vang đầy rồi lấy cho mình một cốc khác. Anh ta nói :

— Nào, Ga-loa, vì sức khỏe của cậu. Chúng tớ đều biết cậu đã hô « Chúc sức khỏe Lu-i Phi-líp » còn bây giờ thì chúng tớ hô « Chúc sức khỏe nhà toán học Ga-loa ! » — Nào, các bạn !

Mọi người cạn chén, Ga-loa không thể chối từ.

Chầu thứ hai mới đề chúc cho Pôn, một người Cộng hòa trẻ, vừa tròn hai mươi tuổi. Rượu vào chuyện nở như ngô rang. Riêng Ga-loa vẫn chưa rời hẳn các suy nghĩ toán học. Anh chỉ trả lời các câu hỏi của bạn bè một cách uể oải.

Ga-loa chợt hỏi mộ anh bạn ngồi cạnh :

— Ngày này, hôm nay là ngày bao nhiêu nhỉ ?

Anh này đáp :

— Hôm nay là ngày 30 tháng Mười.

— 30 tháng Mười rồi cơ à ? — Ga-loa ngạc nhiên kêu lên.

Anh đã làm việc nhiều quá nên quên cả ngày tháng, quên cả ngày sinh của chính mình. Cách đây đúng năm hôm là ngày sinh thứ hai mươi của Ga-loa. Anh sinh ngày 25 tháng Mười năm 1811 « À mà không hiểu sao mẹ và em An-phơ-rê không đến thăm và mang quà vào nhỉ ? Hay ở nhà có chuyện gì ?... » Ga-loa tự hỏi.

Bỗng một anh nói to :

— À mà tớ báo cho các cậu một tin quan trọng lắm, Ga-loa nghe tin này không khéo phải thôi học toán.

Ga-loa vẫn lơ đãng. Anh chàng kia tiếp:

— Hiện nay, một cơn dịch tả khủng khiếp đang hoành hành ở nước Anh. Dân Anh đang chết như rạ. Các thầy thuốc đều bất lực và cũng mắc bệnh không kém gì dân thường. Nghe nói vua Anh đã hốt hoảng cùng triều thần bỏ Luân Đôn chạy dài lên mãi phương Bắc. Cùng lắm chỉ mười ngày nữa là cơn ma dịch tả sẽ tràn vào đất Pháp và tàn sát dân ta cho mà xem.

Pét-xi tiếp luôn:

— Phải đấy, bây giờ ngoài đường người ta chỉ bàn mỗi chuyện dịch tả thôi. Trong cửa hàng, trên hè phố, ngoài chợ, ở công viên, trong nhà, ngoài cổng, đâu đâu cũng nói chuyện dịch tả. Thậm chí các đôi nam nữ ngồi tình tứ với nhau cũng chỉ nói toàn « dịch tả »...

Một anh chen vào:

— Chào nhau bây giờ cũng là « dịch tả » nổi!

Tiếng cười ran. Anh chàng lại tiếp:

— Dân Pa-ri bây giờ ai có gì ngon nhất thì mang ra ăn nhồi ăn nhét cho hết đi. Những thùng rượu nho cất dưới hầm lâu năm nhất đều được mang ra uống. Người ở đâu cũng no căng, say mềm. Dân Pa-ri đang đợi bệnh dịch tả như vậy đấy. Pòn còn kịp ăn mừng sinh nhật thật là một điềm phúc lớn! Còn cậu, Ga-loa, cậu nghĩ sao? Cậu có còn định ngồi làm toán để chờ dịch tả đến không?

Ga-loa mỉm cười trả lời:

— Tờ ấy à? Tờ cứ giải toán, cả khi dịch tả đã tràn vào Pa-ri!

..

Ít lâu sau người ta lại chuyển Ga-loa đến một căn phòng mới gọn gàng, thoáng đãng hơn hẳn nơi ở trước. Trong phòng lại chỉ có hai người ở. Cửa sổ thông ra đường. Kế cửa sổ có một chiếc bàn nhỏ có thể ngồi làm việc được.

Ga-loa đang ngồi thư bên chiếc bàn đó. Đầu óc anh đang quay cuồng bởi những ý nghĩ bức bối. Trước mặt anh là công trình nghiên cứu mà Viện Hàn lâm vừa gửi trả lại, kèm theo bức thư của viên thư ký A-ra-gô. Anh đã đọc đi đọc lại bức thư đó và không tin vào chính mắt mình nữa. Bức thư viết:

«Thưa ông Ga-loa»

Công trình của ông chúng tôi đã đưa cho ông Poát-xông nghiên cứu. Lời kết luận của ông Poát-xông như sau

«Chúng tôi đã bỏ nhiều sức lực nhằm tìm hiểu công trình của ông Ga-loa song mọi cố gắng đều vô ích. Luận của ông Ga-loa chưa được rõ ràng, liên tục nên chúng tôi không thể khẳng định được sự đúng đắn của nó. Vì vậy hiện nay chúng tôi chưa thể đánh giá được bản thảo này. Chúng tôi chỉ có thể làm được việc đó khi tác giả trình bày lại một cách chi tiết công trình này».

Như vậy, chúng tôi xin hoàn lại bản thảo cho ông. Mong ông sẽ theo yêu cầu của ông Poát-xông tiếp tục công việc của mình.

Chúc ông thu được nhiều kết quả hơn trong công tác nghiên cứu.

Thay mặt chủ tịch Viện Hàn lâm.

Thư ký

**Pho-răng-xoa A-ra-gô** »

Thật là bực mình! Họ không hiểu hay không muốn hiểu? Đã không muốn thì thế nào cũng có cách để nói. Viết ngắn gọn thì bảo là lý luận chưa liên tục. Còn nếu viết thành một quyển sách dày thì thế nào họ cũng kêu là «chép kiến thức cũ vào» là «ai hơi đầu mà đọc». Thật là những người không có lương tâm. Hai lần đánh mất bản thảo của người ta, lần thứ ba thì không chịu nghiên cứu!

Thực tế, Lác-roa đã già và bất lực hoàn toàn trước một công trình toán học với nội dung khó hiểu và trình bày cô đọng như vậy. Còn Poát-xông, ngược lại, đã nổi danh, còn sung sức, có tinh thần trách nhiệm nhưng tiếc thay, hoạt động của ông lại thiên về toán học ứng dụng. Công trình của Ga-loa thuộc về toán học thuần túy. Vả lại, Ga-loa đã trình bày theo cái mạch tư duy độc đáo của anh nên Poát-xông không tài nào lần ra được.

— «Đoành! Veo... co!».

Một tiếng nổ kèm theo tiếng rít trong không khí cắt ngang mạch suy nghĩ của Ga-loa. Viên đạn bay sượt qua tai, anh cảm thấy tai nóng bỏng. Vua kịp định thần anh đưa tay lên sờ tai: Vẫn còn. Hừ vía! Cùng lúc đó một tiếng kêu «Ồ!» vang lên. Ga-loa ngẩng nhìn: người bạn cùng phòng của anh đã nằm gục xuống giường, trong tay còn cầm bức thư của mẹ. Một dòng máu đỏ chảy từ ngực ra ướt đầm cả áo, chảy xuống sàn nhà.

Ga-loa kinh hoàng kêu lên:

— Cứu! Cứu! Quân giết người, giết người!

Ga-loa đăm cửa thình thình. Chẳng mấy chốc anh tìm ở xung quanh đã đến đông nghịt. Tiếp đó là mấy gã cai ngục sấn sò đến và cuối cùng là viên giám

đốc nhà ngục cũng hiện ra. Chúng rẽ anh em tù, mở cửa và ngửa không cho ai vào.

Lão chủ ngục hung lỗ quát :

— A ! Thằng láo thật ! Mày lại giám giết cả bọn tù của mày à ? Tao cho mày biết tay !

Tiếng anh em tù nhao nhao phản đối :

— Chính các ông là kẻ giết người !

— Đã giết lại còn vu cho người ta !

— Đả đảo quân giết người !

— Đả đảo ! Đả đảo !

Tên giám đốc nhà tù quay ra phía anh em tù, hét :

— Ai về chỗ nấy ! Không được quấy rầy ! Nếu không ta sẽ có biện pháp ! Con thằng này — Y bắt hàm bảo Ga-loa — Theo ta !

Anh em tam giãn ra. Nhưng chỉ một lát sau, tù nhân trong tất cả các kham, các phong nổi dậy đập phá đòi bọn cai ngục mở cửa. Anh em họp thành một cuộc biểu tình lớn, hét :

— Đả đảo bọn giết người !

— Hãy thả ngay Ga-loa !

— Hãy tìm ngay thủ phạm để đưa ra tòa !

— Đả đảo bọn giết người !

— Hãy thả ngay Ga-loa !

Đến chiều, viên chủ ngục đã phải đích thân ra dàn xếp. Y đồng ý thả Ga-loa, hứa sẽ điều tra thủ phạm và thực hiện một số yêu sách của anh em tù nhân.

Qua thái độ của bọn cai ngục đối với anh trong mấy ngày này, Ga-loa hiểu rằng chúng đã bố trí ám sát anh. Quân hèn hạ !



Mùa thu. Những chiếc lá vàng cuối cùng rời khỏi các cành cây trong các khu rừng bao bọc lấy Bua la Ren.

Mảnh vườn trơ trụi phủ đầy rêu phong của ông thị trưởng quá cổ ở phố lớn lại càng âm đạm hơn. Mỗi ngày nào đây, trong mảnh vườn này, hoa hồng đua nở, chim chóc hót líu lo, trẻ con nô đùa riu rít. Giờ đây, hoa hồng đã thôi nở, chim chóc đã thôi hót, tiếng người đã vắng hẳn. Các cành cây gầy gộc như run rẩy dưới những làn gió thu. Lá rụng đầy vườn vì không ai quét dọn.

Trong nhà lạnh lẽo và tối. Bên cạnh chiếc cửa sổ hé mở, trong cảnh tranh tối tranh sáng, một người đàn bà đang ngồi trước chiếc dương cầm. Dáng bà tiêu tụy, mái tóc hoa râm lo xoà trước trán. Những ngón tay gầy gò của bà chậm rãi lướt trên phím đàn. Những âm điệu ảo não vang lên như những tiếng kêu bi ai trong màn đêm mờ ảo, u buồn. Rồi dương như không đủ sức ấn tiếp những nốt nhạc này, bà đặt hai tay lên bề đàn suy nghĩ.

Ông Ga-loa mất đi là một mất mát không thể gì bù đắp đối với bà. Những vận đen liên tiếp của Ê-va-rit, đứa con trai yêu quý, niềm an ủi và là niềm hy vọng lớn lao của bà lại gieo thêm vào lòng bà những nỗi đau mới. Và gần đây, chỉ nửa tháng thôi, dùng vào dịp sinh nhật của Ê-va-rit, người cha thân yêu của bà, cụ Đê-măng vui tinh, lạc quan lại qua đời. Lô-ra, con gái lớn của bà đã đi lấy chồng. An-phơ-rê vào học Trường Pháo binh ở Pa-ri. Biết bao đau khổ đã chồng chất đè nặng lên đôi vai của người mẹ.

Trong giờ phút này, bà đang suy nghĩ về đứa con trai của bà. Ga-loa giờ đây đang ngồi trong nhà tù. Bấm đốt ngón tay đã ba tháng và hăm một ngày. Sao

mà thời hạn tạm giam lâu thế! Bao giờ người ta mới đưa nó ra xử? Và nó còn phải ngồi tù bao lâu nữa? ..

Đầu tuần trước, bà lại vừa vào thăm con. Con bà gầy rạc, xanh như tàu lá. Cảnh nhà tù khắc nghiệt và những suy nghĩ toán học nặng nề đã để lại những nếp nhăn trên trán, trên má của đứa con, đến nỗi không ai có thể biết là nó vừa tròn hai mươi tuổi. Bà thương con quá. Bà ôm chặt con vào lòng như nó hãy còn bé bỏng. Và không kim được nữa, những giọt nước mắt nóng hổi của người mẹ đã lăn trên gò má cậu con trai.

Con bà bất khuất quá, cứng rắn quá. Chính bà là người đầu tiên hình thành trong đứa con những đức tính đó. Nhưng giờ đây bà lại khuyên con từ bỏ con đường cách mạng để dành cuộc đời mình cho khoa học. Ê-va-rit đã tìm hết lời để an ủi mẹ...

Bỗng tiếng chuông rung lên cắt đứt mạch suy nghĩ của bà. Bà ghé mắt nhìn qua cửa sổ, thấy cô Mác-ga-rít, em gái của bà ở Pa-ri chơi đến. Chắc có tin mới? Bà vội vàng xuống thang gác mở cửa.

— Chào chị Ma-ri, chị vẫn khỏe chứ?

— Chị vẫn khỏe. Có tin tức gì mới không?

— Có. Chúng ta hãy vào nhà, em sẽ kể đầu đuôi.

Bà nhanh nhen đi pha nước chè. Mác-ga-rít ngồi vào bàn thông thả nói:

— Sáng hôm kia người ta đã mở phiên tòa xử Ê-va-rit chị ạ.

— Thế nào, xử rồi à? Tù bao lâu? — Bà Ga-loa rối rít hỏi.

— Chín tháng tù chị ạ, kể cả thời gian tạm giam. Cháu tuy gầy nhưng cũng khỏe.

Mác-ga-rít thuật lại đầu đuôi phiên tòa cho chi nghe. Ê-va-rít bị xử chung với Duy-sát-lê, người đồng đội cùng bị bắt. Trước phiên tòa, cả hai đều lớn tiếng ca ngợi lý tưởng Cộng hòa và công kích chính quyền không tiếc lời.

Cuối cùng cô nói:

— Nhưng chị Ma-ri ạ, có một điều em không hiểu là tại sao Duy-sát-lê lại chỉ bị kết án rất nhẹ trong khi tội lỗi của hai người suy cho cùng thì chưa chắc ai đã hơn ai.

Ba Ga-loa không đáp, bà trầm ngâm suy nghĩ.

..

Tuyết đã tan hết, bầu trời tươi sáng dần. Những cây anh đào trong sân bắt đầu nhú nụ. Không khí đượm hương xuân. Những tia nắng đầu mùa chiếu tỏa khắp nơi, khơi động lòng người gọi nên trong họ những ước vọng, niềm vui và cả những nỗi buồn.

Hè qua, thu đến, đông hết, xuân sang. Thấm thoát đã tám tháng rồi Ga-loa phải chịu cảnh cá chậu chim lồng. Chỉ mười tám ngày nữa thôi, mười lăm tháng Tư, anh sẽ được hoàn toàn tự do, sẽ mãn hạn tù! Anh lại còn may mắn hơn là trước khi ra tù, được viên chủ ngục cho đi dưỡng bệnh hai tuần tại bệnh viện của ông Phôn-tơ-ri, số nhà 86 phố Lua-xanh.

Mười tám ngày nữa anh sẽ tự do, sẽ gặp lại những người bạn chiến đấu đã ra tù hoặc chưa bị sa lưới, sẽ tiếp tục các công trình toán học đang làm dở... Ôi, tự do! Tự do sẽ đến! Tất cả sẽ ở trong hai chữ tự do!

Ga-loa ngừng viết, phóng tầm mắt qua cửa sổ nhìn lên bầu trời xanh của tự do và nhìn xuống con đường nhỏ men theo tường nhà tù. Anh chợt nhớ tới câu chuyện làm lòng anh bồi hồi.

Đêm qua, trên con đường nhỏ đó, một đôi bạn trẻ đã dắt tay nhau đi đi lại lại, thủ thỉ nói chuyện với nhau. Mười một giờ nhìn qua cửa sổ, anh thấy họ. Rồi khi chuông đồng hồ điểm hai giờ sáng, anh trở mình nhìn ra đường, vẫn thấy họ. Không biết họ nói gì mà nhiều thế! Thế rồi sáu giờ sáng, Ga-loa bừng mở mắt nhìn xuống, vẫn đôi trai gái ấy! Và rồi, họ cứ bịn rịn không muốn rời nhau.

Câu chuyện đó đã làm anh suy nghĩ. Tình yêu, đó là một thế giới hoàn toàn xa lạ đối với anh. Anh chưa bao giờ nghĩ đến. Bất giác, anh hình dung ra một cô gái duyên dáng xinh tươi, hiền anh, thông cảm với anh... Ôi tự do! Tình yêu cũng sẽ ở trong tự do...

## CHƯƠNG VIII

### Lời thách thức không thể chối từ

Sáng nay Ga-loa lại dậy sớm. Sau khi thu dọn qua loa trong phòng, rửa mặt, anh ngồi vào bàn và kéo quyển sách toán ra đọc. Nhưng anh không tài nào hướng được sự chú ý vào cuốn sách. Anh mỗi mắt trông đợi một người.

Trong thời gian dưỡng bệnh trước khi ra tù, anh thấy một cô bệnh nhân xinh đẹp thường thấp thoáng qua lại trước cửa. Anh rất muốn làm quen với cô ta nhưng không biết bằng cách nào. Mà cô ta thì rõ ràng đề ý đến anh. Thế rồi một hôm có lẽ đã quá sốt ruột, cô ta xông vào phòng anh, tươi cười hỏi :

— Anh có sách hay cho em mượn một cuốn.

Giọng cô ta thật ngọt ngào ! Ga-loa lúng túng, anh đáp :

— Tôi... tôi chỉ có sách toán thôi không có truyện...

Anh không biết nói gì nữa. Cô tiếp, vẫn giọng nói rất điệu ẩy :

— Rất tiếc.

Ga-loa càng lúng túng hơn, anh cứng lưỡi. Cô ta lại tiếp :

— Em có thể ngồi xuống đây được không ?

— Vâng, vâng... Tất nhiên.

Và thế là họ quen nhau. Cô gái tên là Xuy-gian. Cô ta kể là đã biết tiếng và khám phục Ga-loa từ trước. Hai người càng ngày càng thân nhau hơn. Xuy-gian ra viện trước, thường mang bánh trái đến thăm Ga-loa. Khi hết hạn tù, anh trở về thăm mẹ một tuần rồi trở lại Pa-ri. Anh gặp Xuy-gian luôn. Bỗng mấy hôm nay, không hiểu sao cô nàng không đến đây nữa. Cô ta ốm chăng ? Hay là gia đình gặp chuyện gì không may ? Hay là cô đã gặp một chàng trai khác hơn ta ? Điều này thì không thể có được... Trăm ngàn câu hỏi giày vò tâm trí Ga-loa...

Bỗng có tiếng gõ cửa. Ba tiếng « cách, cách, cách » to, quả quyết, Ê-va-rit đứng bất dậy, nhanh nhẹn ra mở cửa.

Trời, đúng là Xuy-gian !

Nhưng tại sao nàng ủ dột thế kia, trang nghiêm thế kia ? Xưa nay bao giờ nàng cũng vui tươi và sôi nổi cơ mà !

— Xuy-gian, có việc gì xảy ra với em thế ? — Vừa nói anh vừa kéo ghế mời cô ta ngồi.

Xuy-gian không trả lời. Cũng khuôn mặt ấy, cũng cặp mắt ấy nhưng cái vẻ đáng yêu ngày xưa đã bay đâu mất, nay chỉ còn cái vẻ lạnh lùng, hằn học. Nhất định phải có chuyện gì quan trọng. Ga-loa bối rối, anh gắng hỏi :

— Nào Xuy-gian, có chuyện gì vậy. Có chuyện gì xảy ra với em thế ?

Xuy-gian nói bằng một giọng nghiêm nghị và thách thức :

— Ê-va-rit ạ, có lẽ đã đến lúc phải chấm dứt vở kịch của tôi với anh. Nói gần nói xa chẳng qua nói thật.

Bây giờ tôi phải cho anh biết rằng, tôi đã là người tình của một người đàn ông khác chứ không phải của anh. Người đó hơn một tháng nay đi vắng. Và tôi đến với anh chẳng qua để cho khuấy khuấy nỗi lòng. Vài hôm nữa người tình của tôi sẽ về. Vì thế tôi phải đến để từ biệt anh.

Ga-loa như chạm phải một luồng điện. Những lời nói của Xuy-gian như một mũi dao nhọn xuyên qua tim anh. Có phải Xuy-gian là một đứa lừa đảo, một con rắn độc không? Anh lắp bắp:

— Không! Không lẽ nào! Không lẽ nào...

Toàn thân anh run lên, hai hàm răng đánh vào nhau.

Xuy-gian đứng bật dậy, bước nhanh ra khỏi phòng, đóng mạnh cánh cửa. Còn lại một mình trong phòng, Ga-loa cứ đứng đờ ra như thế, Nỗi uất ức vượt quá giới hạn đã làm toàn thân anh tê dại.

..

Năm ngày trôi qua.

Thất vọng. Buồn.

Nhưng Ga-loa đã quen chịu đựng. Tấm thân mảnh khảnh này đã trải bao cơn sóng gió của cuộc đời! Anh lại có ban để chia sẻ nỗi lòng. Bức thư viết cho Sơ-va-li-ê đã làm anh nhẹ nhõm được nhiều. Thật như người ta thường nói «Đau khổ chia đôi, đau khổ còn một nửa. Sung sướng chia đôi là hai niềm sung sướng». Một niềm an ủi, một liều thuốc hiệu nghiệm để hàn gắn vết thương của anh nữa là toán học...

Bỗng có tiếng gõ cửa, Ga-loa ra mở.

— A! Đuy-sát-lê thân mến! Thật mãi từ ngày cậu được thả bây giờ tớ mới gặp. — Giọng vui mừng của Ga-loa chuyển dần sang dè dặt vì bắt gặp cái nhìn lạnh lùng, khó hiểu của bạn.

Đuy-sát-lê mặc rơ-danh-gốt (1) đen, đội mũ tru đi với một người lạ mặt cũng ăn mặc sáng trong. Người này có một vết sẹo lớn ở má bên phải. Khi hai người vào nhà, Đuy-sát-lê giới thiệu :

— Đây, ông Ga-loa, con đây, ông Grô-men. Ông Ga-loa ạ, chúng tôi đến đây vì danh dự. Như ông đã biết, cô Xuy-gian Éc-ga-ri là người tình của tôi. Thế mà trong thời gian tôi vắng mặt, ông đã lấy cô là bạn tôi lần la đến và đã tìm mọi cách để chiếm đoạt nàng. Ông đã vu không nơi xấu nhiều điều về tôi. Còn tệ hơn nữa, mới đây, trước sự cự tuyệt của nàng, ông đã mắng nhiếc sỉ nhục nàng. Sỉ nhục nàng tức là sỉ nhục tôi, vết nhục đó chỉ có thể rửa bằng máu. Vì vậy : Tôi thách ông !

Đuy-sát-lê nhấn mạnh ba tiếng cuối cùng đồng thời rút chiếc găng tay trắng ném mạnh ra bàn, dấu hiệu thách thức tôi một cuộc quyết đấu.

Grô-men tiếp lời, giọng còn gay gắt hơn :

— Tôi là một người Cộng hòa, bạn ông Đuy-sát-lê, là anh họ cô Éc-ga-ri, vì danh dự bị ông chà đạp, xin hầu ông trong cuộc quyết đấu thứ hai sau cuộc đấu của ông với ông Đuy-sát-lê.

Ga-loa lặng người vì kinh ngạc. Ghê thât, một ả đàn bà quá quỷ quyết rãnh ma ! Cần ngăn chặn ngọn lửa hận thù mù quáng của các chàng trai này. Anh cố lấy giọng ôn tồn khuyên giải :

— Các ông hãy nghe tôi, xin tẩy danh dự một người Cộng hòa, một người yêu nước mà thề rằng, những điều tôi nói sau đây là hoàn toàn sự thật. Tôi thấy cần

---

(1) Rơ-danh-gốt, một kiểu áo dài, rộng hơn áo vét, thịnh hành ở thế kỷ trước, mặc lúc cần chứng thực, lịch sự.



phải tránh một cuộc đổ máu chỉ vì hiểu nhầm mà kết quả ít nhất là một người yêu nước thiệt mạng. Về lời buộc tội của ông Duy-sát-lê, trước hết tôi xin nhận là đã yêu cô Êc-ga-ri. Nhưng xin thề rằng cho đến tận sáng hôm nay tôi mới được biết rằng, cô ta có quan hệ với ông Duy-sát-lê.

Giọng anh run run. Trời, biết nói sao đây! Nói cho họ biết Xuy-gian là một đứa lừa đảo, một ả đàn bà nham hiểm ư? Ai tin! Họ sẽ còn cho là hèn nhất lấp liếm tội lỗi. Hơn nữa, vạ ch' tội người thân của họ thì khác nào đổ thêm dầu vào ngọn lửa thịnh nộ của họ. Anh tiếp:

— Tôi rất tiếc và sẵn sàng xin lỗi.

Grô-men tiếp nhanh như sợ bị cướp lời.

— Với tội của anh chỉ có thể xin lỗi bằng súng lục.

Ga-loa vẫn nhấn nại:

— Tôi thành thực muốn tránh đổ máu vô ích. Nếu các ông biết rõ đầu đuôi câu chuyện, các ông sẽ không hề oán trách tôi. Một lần nữa xin nhắc lại: Tôi xin lỗi...

Ga-loa định phân giải tiếp thì Grô-men đã ngắt lời:

— Ông là đồ hèn, sợ chết! Còn hèn hạ hơn là ông đã lấy danh dự của người Cộng hòa để lấp liếm tội lỗi. Chúng tôi không thể chấp nhận lời xin lỗi của ông.

Duy-sát-lê hơi ngạc nhiên vì thấy Grô-men nói nặng lời như vậy. Còn Ga-loa, nghe những lời đó, lòng tự trọng của anh trỗi dậy. Vốn là con người kiêu hãnh, anh không thể để cho danh dự bị chà đạp đến mức ấy. Sự kiện tri cũng phải có giới hạn. Anh nói:

— Ông nói gì ông Grô-men? Tôi hèn à? Được! Vậy thì tôi sẽ cho ông thấy tôi không phải là đồ hèn. Danh dự của tôi đã bị xúc phạm tới mức không thể

nhấn nhuc được nữa Tôi đã lura hết lời phân giải, nhưng các ông khăng khăng không chịu nghe sự thật. Vậy thì: Tôi nhận lời!

Ba tiếng cuối cùng anh nói đồng dặc và quả quyết, đồng thời đứng nghiêm theo lối nhà binh.

Đuy-sát-lê lên tiếng:

— Thế là xong. Cuộc quyết đấu sẽ được tiến hành. Đây, tên họ và địa chỉ nhân chứng của tôi — Anh rút tấm danh thiếp từ trong túi đặt ra bàn — Mong ông tự chọn gấp cho mình một nhân chứng để họ có thể gặp nhau ấn định ngày giờ của cuộc đấu.

Nói xong, hai người gât đầu chào và lui ra.

Ga-loa bàng hoàng đứng sững lại một mình trong phòng. Anh như vừa qua một giấc chiêm bao.

Những tia nắng xuyên qua cửa sổ, hắt bóng mấy cành cây rung rinh nhảy múa trong phong. Anh mở toang cửa kính, một luồng gió mát tràn vào. Qua khung cửa, anh thấy dưới đường, bên vỉa hè mấy em nhỏ đang chơi lò cò, các bà mẹ đang xếp hàng mua cà chua, một tốp nữ sinh đang đi tới, mặt tươi như hoa, miệng riu ra riu rít. Ôi! Đời đẹp quá! Anh chạnh nhớ đến thời thơ ấu ở Bua la Ren. Trong quãng đời đầy bất hạnh vừa qua những khi hồi tưởng lại tuổi thơ ấy, anh lại rón lên trong lòng một niềm yêu đời, một nguồn an ủi.

Thế mà giờ đây sự sống của anh chỉ còn phó thác cho may rủi. Mà may thì ít rủi thì nhiều. Thật khó có thể hạ cả hai địch thủ trong hai cuộc đấu! Anh sẽ chết ư? Có thể thế được chăng? Ngày mai, ngày kia... các em nhỏ vẫn cứ nhảy lò cò, các bà mẹ cứ xếp hàng mua cà chua, các nữ sinh cứ riu rít đi qua đây... Còn anh, anh sẽ không còn nữa...

Trời, cái chết thật là vô nghĩa! Với một đấng nam nhi thì chết có sá chi! Nhưng cái chết vì công ích cho nhân loại sẽ trở thành bất tử. Còn đây, anh chết vì một sự vụ khống mà người đời nay và mai sau có thấu hiểu cho anh chăng!

Những chân trời khoa học đang rộng mở trước mắt anh, ước mơ lớn đang chờ anh, những chiến công Êc-quyn (1) trong khoa học đang chờ anh...

Bỗng tiếng gõ cửa cắt ngang mạch suy nghĩ của anh. Ga-loa chưa kịp quay lại thì vị khách đã tự mở cửa bước vào.

— Trời, Ăng-đơ-rê!

— Ái chà chà chà chà! Được gặp lại nhà bác học và là nhà yêu nước thật còn gì sung sướng hơn. — Ăng-đơ-rê đã chào bạn như vậy. Anh chàng lúc nào cũng có thể cười đùa. Anh ta là bạn mới của Ga-loa, quen nhau trong thời gian dưỡng bệnh ở nhà thương ông Phôn-lơ-ri.

— Ô, Ăng-đơ-rê! Hay quá! Tôi đang cần. Tôi rơi vào một tình huống cực kỳ khó xử cậu à...

— Gì vậy? Gì vậy? Có gì mà quan trọng vậy? — Ăng-đơ-rê vẫn giữ cử chỉ vờ vập ấy.

— Đầu đuôi thế này Xuy-gian là một đứa xấu...

— Ấy thôi chết chết! Thú thật tôi cũng không nhận thấy. Nếu biết sớm tôi đã ngăn cậu. Nhưng thế nào? Xấu là xấu ra làm sao?

— Khoan, để tôi kể nốt đã! À ta đã lừa tôi, à nói rằng à đã có người đàn ông khác và quen tôi chẳng qua là để khuây khỏa nỗi lòng.

---

(1) Êc-quyn : nhân vật thần thoại Hy Lạp tượng trưng cho sức mạnh và những chiến công liêu hách.

Ăng-đơ-rê mở tròn mắt tỏ vẻ ngạc nhiên. Ga-loa tiếp:

— Thế rồi sáng nay, vừa cách đây khoảng nửa tiếng thôi, hai thanh niên xuất hiện, một người là Đuy-sát-lê, trước đây gần như là bạn tôi, thách tôi quyết đấu với lý do là tôi đã sỉ nhục người tình của cậu ta. Bây giờ việc quan trọng nhất là tôi cần người để làm nhân chứng! Cậu có thể đảm nhiệm việc này chứ?

— Chuyện chẳng lành, tôi thật lo cho cậu Ê-va-rít ạ. Nhưng thôi, việc trước mắt là phải giúp cậu, tôi xin nhân lời. Việc này không được chậm trễ. Bên đối phương có nhân chứng rồi chứ?

Ga-loa đưa cho Ăng-đơ-rê tờ danh thiếp:

— Đây, địa chỉ của nhân chứng đối phương đây.

Ăng-đơ-rê cầm lấy rồi chạy luôn.

Gần bốn giờ chiều, Ăng-đơ-rê quay về báo cho Ga-loa biết là mọi sự đã xong xuôi, cuộc đấu sẽ bắt đầu vào sáu giờ sáng ngày mai.

Ga-loa nhìn đồng hồ quả quyết, lầm bầm: « Còn mười bốn tiếng đồng hồ nữa thôi ». Anh nói với Ăng-đơ-rê:

— Thôi, cảm ơn cậu. Bây giờ cậu chạy đi lo liệu mọi việc, tôi cần phải ở nhà một mình. Sáng mai tôi đây dẫn tớ đến địa điểm.

Với thời gian còn lại, Ga-loa phải làm xong mọi việc để phòng có mệnh hệ nào khỏi ân hận. Anh phải viết thư cho những người bạn thân nhất và những người đồng chí của mình, phải viết lại những kết quả nghiên cứu quan trọng nhất.

Anh ngồi vào bàn, trước hết anh viết thư cho những người yêu nước:

« Pa-ri ngày 29 tháng Năm năm 1832

Thư gửi tất cả những người Cộng hòa.

Tôi tha thiết mong những người bạn yêu nước đừng buộc tội tôi vì đã không hiến trọn đời mình cho Tổ quốc. Tôi đã chết oan vì một á đàn bà. Một sự vu khống tàn nhẫn đã dập tắt cuộc đời tôi.

Ôi ! Sao lại phải chết vì một điều không đâu như vậy ! Chết vì điều mà chính mình khinh ghét.

Danh dự đã không cho phép tôi báo tin này với ai.

Tôi mang xuống mồ một lương tâm chưa hề bị hoen ố bởi một sự lừa dối nào và một dòng máu trong sạch không gợn chút vẩn đục của một người yêu nước.

Xin vĩnh biệt ! Tôi đã có một phần đóng góp công sức cho sự nghiệp chung của chúng ta

Xin đừng buộc tội kẻ đã giết tôi. Người ta không có lỗi.

Ê. Ga-loa »

Xong, anh viết một bức thư nữa cho hai người bạn đồng đội rồi bắt đầu viết ngay bức thư cho Ô-guyt. Anh định sẽ ghi lại tất cả những gì quan trọng nhất trong số những phát minh của anh.

« Gửi Ô-guyt Sơ-va-li-ê.

Ngày 29 tháng Năm năm 1832

Bạn thân mến.

Mình đã khám phá ra trong giải tích nhiều điều mới mẻ. Có những vấn đề liên quan đến lý thuyết phương trình, một số vấn đề khác liên quan tới các hàm số được xác định bởi phép lấy tích phân... »



Và cứ thế anh viết lia lia

Và cứ thế anh viết lia lịa những gì đã trở thành tiềm thức, anh có thể hình dung ra một cách cực kỳ trong sáng mạch lạc. Anh viết rất nhanh, chữ nguệch ngoạc. Khổ một nỗi là tốc độ viết quá chậm so với tốc độ dòng suy nghĩ. Anh viết quên cả thời gian, viết không ngừng đầu lên nữa. Anh chỉ dừng dây khi phải thay nến. Thình thoảng ngoài lẽ anh viết những dòng chữ nguệch ngoạc « Xin lỗi, chỗ này tôi viết quá vắn tắt vì không đủ thời gian nhưng những điều này là chắc chắn ».

Anh cố gắng viết những vấn đề quan trọng nhất nhưng vẫn không thể nào thể hiện đúng một cách đầy đủ được. Có đoạn anh viết :

*«Trời ơi! Kết quả nghiên cứu của tôi trong lĩnh vực này thật làm sao kể xiết! Giá tôi có thời gian!»*

Tiếng ngòi bút cứ sột soạt đều đều trên trang giấy. Tri óc anh lúc này trở lên minh mẫn lạ thường! Anh nhìn thấu vào những cấu trúc lô-gích phức tạp và sâu sắc nhất, chỉ tiếc một điều là quá ít thời gian.

Chuông đồng hồ điểm ba tiếng. Anh ngừng tay. Nói chung anh đã chép ra được những phát minh quan trọng nhất. Anh kết thúc bức thư :

*«Ô-quyết thân mến, cậu hãy cho đăng bức thư này vào tạp chí Bách khoa. Trong cuộc đời, nhiều lần mình đã nhầm lẫn, nhưng những vấn đề mình viết đây đã nằm trong đầu mình gần một năm nay, mình đã nghiệm đi, thử lại và biết đích xác là không thể nhầm lẫn ở chỗ nào được nữa. Cậu hãy hỏi ý kiến của Gia-cô-bi và Gau-xơ nhưng không phải để biết đúng hay sai mà để biết tầm quan trọng của vấn đề này.*

*Mình tin tưởng là rồi đây sẽ có người hiểu, đánh giá được và tri thức bày lại một cách tuần tự đồng kiên thức hỗn độn này.*

Bon thân thiết

**Ê. Ga-loa »**

Anh đếm lại số trang giấy đã viết và đánh số cẩn thận. Trang cuối cùng, có chữ ký của anh là trang sáu mươi hai. Anh đã viết một mạch sáu mươi hai trang trong vòng mười ba giờ đồng hồ ! Bây giờ anh mới cảm thấy cánh tay phải rã rời. Anh duỗi ra co vào một cách khó khăn, hơi đau. Đã hơn ba giờ sáng. Bây giờ cần phải nghỉ một lát để co đủ sức lực và mình miễn cho cuộc đấu súng. Dù sao cũng đừng bóp chết mọi hy vọng ! Chà giá mà anh thắng ! Ai biết được điều đó ! Ga-loa tất nên đi nằm. Anh cố nhắm mắt, lơ đãng và xua đuổi mọi dòng suy nghĩ nhưng ngủ sao được ! Óc anh đã căng thẳng tới đỉnh và khó mà kiềm chế được nữa. Anh trăn trở mấy lần. Khi đồng hồ điểm bốn tiếng, anh quyết định dậy tập thể dục qua loa và đi tắm nước lạnh để cho tinh thần được sáng khoái. Khi trở vào, Ăng-đơ-rê đã ngồi chờ sẵn bên bàn.

Họ ra đi lúc Pa-ri còn chìm trong giấc ngủ. Trên đường phố thính thoảng mới bắt gặp một vài bác quét đường hoặc đôi bà buôn thúng bán mẹt.

Địa điểm được chọn làm đấu trường là một khoảng rừng thưa cạnh hồ Gla-xi-ê ở ngoại ô Pa-ri, cách làng Giăng-ti không xa lắm. Khi Ga-loa tới nơi, Đuy-sát-lê cùng nhân chứng của anh ta đã đứng sẵn ở đấy. Sau khi làm thủ tục rút thăm, Ăng-đơ-rê đứng ra tuyên bố :



— Thưa các vị! Tôi xin tuyên bố cuộc quyết đấu bắt đầu. Theo thăm đã rút, ông Ga-loa được quyền chọn súng, ông Duy-sát-lê sẽ chọn vị trí đứng. Còn tôi, được quyền tuyên bố thể lệ cuộc đấu súng. Khoảng cách giữa các vạch ngoài là ba mươi lăm bước, giữa các vạch trong là mười lăm bước. Trước khi có hiệu lệnh, những người dự đấu đều đứng ở các vạch ngoài. Khi có hiệu lệnh, cả hai tiến lên phía trước, ai đi tới vạch trong trước, người đó sẽ đứng lại và nổ súng.

Khi một trong hai người đã bắn trúng đối phương, anh ta phải đứng yên tại chỗ để chờ phát đạn của đối phương. Còn người đã bị thương, trong vòng một phút, được quyền tiến gần thêm với vạch trong và nổ súng vào đối phương.

Nếu người bị thương ngã xuống, trong vòng hai phút anh ta có quyền đứng dậy để nổ súng.

— Duy-sát-lê, ông rõ chưa? — Ăng-đơ-rê hỏi.

Duy-sát-lê trả lời:

— Rõ.

— Ga-loa, ông đã rõ chưa?

Ga-loa trả lời:

— Rõ.

— Vậy đề nghị ông Ga-loa chọn súng.

Ga-loa tiến về phía cái tráp gỗ, cầm lên một khẩu súng.

Duy-sát-lê chọn hướng đông để khỏi bị ánh mặt trời làm chói mắt mặc dù lúc đó mặt trời chưa lộ ra.

Hai địch thủ đi đến đứng ở các vạch với ngoài. Các nhân chứng lui ra ngoài vòng và đứng ở chỗ quy định.

Đối phương của Ga-loa mặc com-lê đen và so-mi đen, không có cà vạt. Ga-loa mặc sơ-mi trắng và com-lê đen.

Ăng-đơ-rê kêu to :

— Sẵn sàng chưa?

Hai người đáp lại :

— Sẵn sàng!

Ăng-đơ-rê chĩa súng ngắn lên trời nổ một phát, chim chóc sợ bay loạn xạ.

Duy-sát-lê vững vàng tiến về phía trước.

Ga-loa mặt nhợt nhạt, trong người hơi ớn lạnh, uể oải tiến lên. Trước mắt anh hiện lên những công thức toán dài dằng dặc. Rồi bỗng những công thức biến mất, anh chợt nhớ ra là chưa viết cho An-phơ-rê mấy chữ! Tội nghiệp thằng bé.

Duy-sát-lê đã tiến sát vách trong, chĩa thẳng họng súng đen ngòm vào Ga-loa và hộp cò. Một tiếng nổ vang lên làm chim chóc nháo nhác, mặt hồ và rừng cây như rung động, một làn khói tỏa ra và tản vào không trung.

Ga-loa bỗng cảm thấy đau nhói ở bụng. Anh đặt bàn tay trái lên chỗ đau, máu ướt đầm bàn tay, xuyên qua các kẽ ngón tay chảy ướt đầm cả áo. Anh nhắm mắt, lảo đảo chao mình mấy cái rồi ngã khụy, mặt úp xuống đất.

Duy-sát-lê định đưa súng ngắn lên ngang ngực, che cho tim nhưng thấy động tác đó không cần thiết nữa, anh hạ xuống ngay.

Ăng-đơ-rê nhìn đồng hồ và đồng dạc tuyên bố.

— Đề nghị mọi người không được rời chỗ đứng! Bắt đầu đếm giây.

Một sự im lặng nặng nề bao trùm lên trường đấu. Mọi người dường như đều nghe thấy tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ quả quýt trong tay Ăng-đơ-rê giữa



...trước mắt anh hiện lên những công thức toán

khoảng chừng thua tích mịch. Anh có đứng đây được nữa hay không? Ai cũng hồi hộp chờ đợi. Hồi hộp nhất là Đuy-sát-lê. Nhưng cái xác vẫn không hề nhúc nhích. Bỗng Ăng-đơ-rê khoát tay:

— Hai phút trôi qua!

Cả Đuy-sát-lê và nhân chứng của anh cùng với Ăng-đơ-rê đổ về phía Ga-loa. Ăng-đơ-rê lật ngửa Ga-loa:

— Chưa noi đến sức phá của vết đạn chỉ vì mất máu anh ta cũng đủ chết trong vòng nửa tiếng nữa. Đề nghị hai ông rời khỏi nơi này, tôi sẽ lo liệu.

Hai người gật đầu chào và ra về. Khi chiếc xe ngựa chở họ đã khuất sau rặng thông xa xa, Ăng-đơ-rê đưa mũi giày vào cắm Ga-loa lật chó mặt anh ngay ngắn rồi lăm bầm:

— Ngày mai, các bao sẽ đưa tin « chiến sĩ Cộng hòa sôi nổi Ga-loa đã chết trong một cuộc quyết đấu ». Công việc của ta thế là đã hoàn thành tốt đẹp, chiều nay có thể lĩnh năm trăm quan tiền thưởng của ngài chánh mật thám Git-skê.

Ăng-đơ-rê thu dọn mọi thứ rồi bỏ mặc Ga-loa nằm đó, lên xe ngựa, ra về. Song y đã nhầm, Ga-loa chưa chết.

Gần một giờ trôi qua, Ga-loa tỉnh lại, thấy mình nằm lơ lửng trên tấm thảm cỏ dẫm sương, anh dần dần nhớ lại mọi việc xảy ra và nhớ rằng Ăng-đơ-rê hứa sẽ cứu chữa nếu anh chỉ bị thương. Anh thu hết sức cất tiếng gọi:

— Ăng... đơ... rê... ê... ê...!

Không một tiếng trả lời.

— Ăng... đơ... rê... ê... ê...!

Đáp lại lời anh chỉ có tiếng vọng của núi rừng. Anh khát cháy cổ, vết thương đau nhói. Anh không đủ sức dù là chỉ để nhấc cánh tay lên.

Ga-loa thấm nỗi niềm cay đắng của một kẻ bị phản bội. Anh cắn răng để nén nỗi đau của vết thương. Không, anh cố nén nỗi đau tự trong tim, nỗi đau trước một sự thật phũ phàng. Anh lại ngất lịm đi.

Hai giờ sau, một bác nông dân đi rừng bắt gặp cái xác người nằm ngửa. Bác thân trọng xem xét và biết là anh bị tử thương sau một trận đấu súng. Thấy người hãy còn ấm, bác tức tốc đưa anh vào nhà thương Cô-sen ở cách đó năm dặm.

Giữa trưa Ga-loa tỉnh dậy. Anh thấy mình nằm trên một chiếc giường trải vải trắng của bệnh viện. Bác sĩ đã mổ gấp các mảnh đạn, rửa và băng bó vết thương cho anh. Mùi ê-te và mùi cồn thoang thoảng dễ chịu. Chung quanh anh là một màu trắng tinh khiết và tươi mát: tường trắng, trần trắng, nền trắng, bàn ghế trắng và một chị y tá mặc quần áo trắng đầu đội mũ choàng trắng ngồi cạnh đó. Thấy anh hé mở mắt, chị tươi hẳn lên và chạy đi gọi bác sĩ.

— Nư... ó... ó... c — Anh yếu ớt gọi.

Bác sĩ ra hiệu cho chị y tá đưa anh nhấp một hớp nước cho đỡ khô cổ. Bác sĩ ôn tồn bảo:

— Anh cố chịu đựng. Mai thế nào cũng sẽ đỡ hơn.

Ga-loa nhếch một nụ cười nặng nề, gượng gạo. Viên bác sĩ lại hỏi:

— Tên anh là gì?

— Ga-lo...a...a.

— Anh cần gặp người nhà không?

Ga-loa khẽ gật đầu.

— Tên và địa chỉ?

— An-phơ-rê Ga-loa, Trường... Pháo... binh...

Bác sĩ ghi vào một tờ giấy. Ông gấp tờ giấy lại rồi bảo anh:

— Bây giờ anh cần phải nghỉ.

Rồi ông lui ra.

Còn lại một mình, Ga-loa bắt đầu hồi tưởng lại những sự việc xảy ra trong thời gian qua. Từ ảo tưởng tình yêu, sự lừa dối và vu khống bí òi của ả Xuy-gian đến thái độ gay gắt của gã « anh họ » Grô-men, hành động phản bội nèn ha của Ăng-đơ-rê... Rồi anh nghĩ lần về phía trước chút nữa... Đuy-sát-lê, người bạn cũ được thả trước anh ba tháng... Phải rồi, Đuy-sát-lê cũng bị lừa.

Ga-loa đã thừa đủ bằng chứng để xác minh rằng, tất cả chẳng qua là cam bẫy của sở mật thám và anh, anh đã thiếu cảnh giác, thiếu kinh nghiệm.

Trời! Chính quyền nhà vua đã không đủ can đảm để công khai giết hại những người yêu nước như anh, chúng đã phải đặt cam bẫy để giết lén lút. Hèn hạ làm sao!

Trước mắt anh hiện lên hình ảnh cha, người đã để lại những dấu vết sâu sắc trong tính cách và chí hướng của anh. Nếu không kể đến làm lữ này thì phần lớn anh đã hành động đúng với lòng mong muốn của người, chỉ tiếc là không còn được tiếp tục thực hiện trọn vẹn nó. Rồi gương mặt âu sầu của người mẹ ..

Trời! Liệu bà có qua nỗi cơn đau khổ này không?

Bao nhiêu tai ương đã đổ lên đầu người mẹ tội nghiệp này! Anh thật có tội lớn đối với mẹ, đã gây đau khổ cho bà, đã quá ít quan tâm chăm sóc bà... ước gì được sống tiếp, anh sẽ làm lất cả để mẹ anh được sung sướng trọn đời... Anh thôn thức vì thương cha, thương mẹ...

Khoảng bốn giờ chiều thì An-phơ-rê đến. Chủ em hết hoảng ngồi sụp xuống bên giường, cầm lấy tay anh lay gọi:

— Anh Ê-va-rít ơi, ai đã giết anh? Ai đã bắn anh?

Ê-va-rít nói rất yếu ớt. Phải lâu lắm anh mới nói được ba tiếng:

— Chuyện... dài... lắm...

— Anh nói đi! Ai? Em thề sẽ trả thù cho anh, dù chết em cũng phải trả thù cho anh — Trên má An-phơ-rê hai dòng nước mắt đã chạy dài — Nào, anh nói đi! An-phơ-rê nghiêng chặt răng để tránh tiếng nấc.

Ga-loa chậm rãi nói:

— Người... bắn... anh... không có... lỗi... Kẻ... thực... sự... giết... anh... chính... là... mật... thám... nhà... vua... em... hãy... nhớ... lấy... mối... thù... này...

Ga-loa không nói được nữa. Cặp mắt anh trở nên đờ đẫn. Anh thở thoi thóp. An-phơ-rê úp mặt vào tay anh, khóc rống lên, gào qua tiếng nấc:

— Anh! Anh đừng chết! Đừng chết...

Ê-va-rít thu hết sức tàn nói với em những lời cuối cùng:

— Em... đừng... khóc... An-phơ-rê! Đừng... khóc... Anh... cần... có... đủ... nghị... lực... để... chết... ở... tuổi... đời... hai... mươi...

Bác sĩ đỡ An-phơ-rê dậy, bảo :

→ Cậu cần phải ra ngoài. Anh cậu bây giờ cần yên tĩnh, không nên kích động.

An-phơ-rê đi ra vừa khóc vừa nói như van nài bác sĩ: «Bác sĩ ơi! Tôi van ông! Bằng bất cứ giá nào, hãy cứu lấy anh tôi -- Anh ghen ngào không nói tiếp được nữa.

Bác sĩ xúc động dìu anh ra ngoài.

Suốt đêm, Ga-loa mê man bất tỉnh.

Tám giờ sáng ngày 31, bác sĩ bắt mạch và bảo những người xung quanh trong số đó có An-phơ-rê:

— Mạch rất yếu, anh ấy không còn sống được bao nhiêu nữa! An-phơ-rê nấc to lên.

Lúc chín giờ sáng, Ga-loa tỉnh lại, anh cảm thấy trong người mình mất hơn, anh xin nước:

— Nư .. ở... ớc.

Cô y tá đưa nước lại cho anh.

Bác sĩ bảo người y tá:

— Cho đi mời cha xứ đến để rửa tội cho anh ta.

Ga-loa thu hết sức nói:

— Không! Tôi... không... cần... rửa... tôi...

Nói xong anh cắn răng, nhắm mắt, nhịn cơn đau. Mô hôi anh vã ra đầm đìa. Ga-loa nằm lặng đi, mắt anh trừng trừng nhìn lên trần nhà.

Đúng mười giờ sáng anh tắt thở.

Sáng ngày 2 tháng Sáu năm 1832 đám tang Ga-loa được cử hành. Chiếc quan tài đen được khiêng qua các đường phố Pa-ri đến nghĩa địa Mông-pác-nát-xơ. Trên hai nghìn người Cộng hòa gồm các sinh viên



Trường Bách khoa, Trường Tổng hợp, Trường Y, các pháo thủ và nhiều bạn bè khác đã nghe Pla-ni-ông và Pi-nen đọc bài điều văn thống thiết, tỏ lòng thương tiếc vô hạn một người yêu nước chân chính, một nhà Cách mạng trẻ tuổi, hăng hái. Hai thanh niên khác là Pác-tơ và Rê-ni đã đứng lên đọc lời tuyên thệ trước vong linh người đã khuất.

Cảnh sát nhà vua sợ đám tang có thể trở thành một đoàn biểu tình lớn và thậm chí có thể trở thành mối đe dọa cho an ninh, đã tập trung một lực lượng lớn đề sẵn sàng đối phó.

## CHƯƠNG IX

### Sáu mươi trang bất tử

Theo lời di chúc, Ô-guyét trước tiên nhờ đăng các bức thư của Ga-loa lên tạp chí Bách khoa. Tiếc thay vì không hiểu công trình khoa học nên người ta chỉ đăng các bức thư. Riêng thư gửi Ô-guyét họ đã cắt phần các phát minh toán học. Anh phải mất nhiều năm chạy chọt nhưng không ai nhận xuất bản công trình khoa học đó. Mãi đến năm 1846, tức là mười bốn năm sau, nhà toán học Giô-dep Luy-vin mới in sáu mươi trang đó trong tạp chí Toán học do ông thành lập.

Tiếc thay, bài báo này không được ai đề ý, nó như một hòn đá rơi xuống hồ, chẳng mấy chốc, mặt nước lại trở lên phẳng lặng.

Thời gian cứ trôi đi. Người đời quên dần Ga-loa. Thế rồi trong những năm sáu mươi của thế kỷ mười chín, nhà bác học Pháp xuất chúng Ca-mi-n Gióc-đăng bỏ nhiều năm nghiên cứu và cuối cùng đã hiểu được công trình toán học của Ga-loa.

Năm 1870 ông cho xuất bản một cuốn sách dày 667 trang nhan đề « Tập luận văn về các phép thế và phương trình đại số ». Trong lời tựa ông nói rằng

nội dung của cuốn sách này chỉ là lời giải thích bản thảo Ga-loa viết trước khi dấu súng.

Quyển sách này đã hệ thống hóa lại những kiến thức về lý thuyết nhóm do Ga-loa xây dựng nên, làm rõ ý nghĩa vĩ đại của công trình khoa học này.

Trong khi Gióoc-đăng soạn cuốn sách nổi tiếng này, có hai nhà toán học trẻ tuổi là Xô-phút Li, người Na Uy, và Phê-lic Cli, người Đức tới Pa-ri. Họ được Gióoc-đăng giới thiệu và giải thích công trình nghiên cứu của Ga-loa. Hai người vô cùng khâm phục và say mê những tư tưởng kỳ diệu trong các phương pháp của Ga-loa. Những tư tưởng và phương pháp đó đã để lại dấu vết trong suốt quãng đời hoạt động khoa học của hai nhà toán học lừng danh này.

Theo con đường của Ga-loa, Li dùng lý thuyết nhóm vào việc nghiên cứu phương trình vi phân, đã thu được những kết quả cực kỳ to lớn, gây những bước ngoặt thực sự trong lịch sử khoa học.

Cli đã tìm được địa vị xứng đáng cho lý thuyết nhóm trong hình học, đẩy ngành khoa học này tiến một bước dài.

Những kết quả nghiên cứu của Li và Cli đã ảnh hưởng trực tiếp và mạnh mẽ đến sự phát triển của nhiều ngành toán học, cơ học và vật lý học hiện đại.

Các học trò của Cli là Ác-nôn Đôn-méc-phen và Ghéc-man Bây-lơ, theo con đường đó, dùng cơ cấu của lý thuyết nhóm nghiên cứu vật lý lượng tử đã thu được những thành tựu vô cùng rực rỡ.

Một trong những vấn đề được Ga-loa nghiên cứu là lý thuyết phương trình đại số. Ga-loa chứng minh rằng các phương trình đại số bậc cao hơn bốn nói chung không giải được. Điều đó có nghĩa là cũng có một số

phương trình dạng đặc biệt có thể giải được. Dùng lý thuyết nhóm, ta có thể nhận biết một phương trình có thể giải được hay không, và như vậy, ta đã tiến thêm một bước vào việc giải nó. Ga-loa không những là người đã đẩy cỗ xe đại số đang mắc kẹt mấy thế kỷ qua điểm chết mà còn mở đường cho nó tiến lên vùn vụt. Trong khoa học, người có công lớn không phải là người tìm ra những định lý đẹp để có khi là cực kỳ khó khăn mà là người thúc đẩy được sự phát triển của nó.

Ga-loa không bị sa vào những vấn đề riêng biệt của khoa học, anh luôn luôn nghiên cứu những vấn đề bao quát. Những phát minh của Ga-loa đã hợp nhất tất cả các thành tựu của khoa học thời bấy giờ và tạo điều kiện cho khoa học tiến mạnh mẽ. Sau này, nhà toán học Đức Hiu-be đã viết: « Lý thuyết Ga-loa là sự thiết lập một cái khung cho mọi khái niệm ».

Ga-loa là nhà bác học đứng lên chống quan điểm cho rằng các nhà khoa học cần phải tách khỏi cuộc sống xã hội và anh đã trả giá cho sự đấu tranh đó bằng cả cuộc đời mình. Anh là một trong những chiến sĩ Công hòa hăng hái nhất, một trong những người tiến bộ nhất của thời đại bấy giờ.

Sau công trình của Gióc-đăng, tên tuổi Ga-loa nổi lên như sóng cồn.

Ngày 13 tháng 6 năm 1909, Viện Hàn lâm Khoa học Pháp tổ chức một cuộc mít tinh trong thềm trước ngôi nhà hai tầng của Ga-loa ở phố Lớn thị trấn Bua la Ren, chính thức lấy ngôi nhà này làm Viện Bảo tàng Ga-loa.

Sáu năm sau, nhà toán học Đức lừng danh Phê-lic Cli tới Pa-ri để dự hội nghị toán học. Phát biểu tại hội nghị, ông đã gọi Ga-loa là bậc tiền bối của mình,

gọi anh là « ngôi sao sáng chưa từng có trên bầu trời toán học, xuất hiện ở nước Pháp vào khoảng năm 1830 ».

Ông già sáu mươi sáu tuổi Clì đã khóc trong Viện Bảo tàng Ga-loa. Ngày hôm sau ông mang một vòng hoa lớn đến viếng mộ anh ở nghĩa địa Mông-pát-nát-xơ. Sau đó, ông đã gọi người gác nghĩa địa tới và nói :

— Tôi sẽ trả cho ông mỗi tuần lễ năm đồng phờ-răng để nhờ ông hai ngày một lần thay họa hồng trên mộ của bác vĩ nhân này sao cho họa hồng trên mộ mãi mãi thắm tươi.

Trong đời mình và cả nhiều năm sau, Ga-loa không được giới khoa học thừa nhận. Nhưng ngày nay anh là niềm tự hào của khoa học nước Pháp. Các nhà toán học thế giới xem anh là người sáng lập ra đại số cao cấp hiện đại và là một trong những người xây dựng nên nền tảng của toán học hiện đại nói chung.

Gần một thế kỷ rưỡi trôi qua, nhưng những tư tưởng khoa học vĩ đại và bất tử của anh vẫn đang tiến bước mạnh mẽ, làm công cụ nghiên cứu đắc lực trong nhiều ngành khoa học.

Ga-loa đã hiến trọn cuộc đời ngắn ngủi, sôi sục của mình cho sự tiến bộ của trí tuệ loài người và cho cuộc đấu tranh vì tiến bộ xã hội. Đời anh mãi mãi sẽ là bản cáo trạng danh thép đối với xã hội thối nát đầy áp bức, bóc lột bất công, đã vùi dập tài năng con người.

31-10-1974

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1 — *Ga-loa toàn tập.*
- 2 — *Lê-ô-pôn In-phên*  
*Ê-và-rit Ga-loa.*
- 3 — *A. Đan-ma*  
*Ê-và-rit Ga-loa, nla toán học và nhà cách mạng.*
- 4 — *Luy-blin-xcái-a*  
*Lịch sử nước Pháp.*
- 5 — *Cu-rốt-sơ*  
*Lý thuyết nhóm.*
- 6 — *Vì-lây-ne-rơ*  
*Lịch sử toán học từ thời Đê-các đến giữa thế kỷ XIX.*
- 7 — *Một số tạp chí toán, tài liệu lịch sử và sách văn nghệ ít nhiều có liên quan.*

## MỤC LỤC

	Trang
CHƯƠNG I	
<i>Lơ-giăng-đơ-rơ, người dẫn đường đầu tiên.</i>	5
CHƯƠNG II	
<i>Giáo sư Ri-sa.</i>	16
CHƯƠNG III	
<i>Mối thù ghi mãi.</i>	29
CHƯƠNG IV	
<i>Phân nô.</i>	37
CHƯƠNG V	
<i>Bão lửa ở Pa-ri.</i>	46
CHƯƠNG VI	
<i>Từ giả đời sinh viên.</i>	54
CHƯƠNG VII	
<i>Xanh Pê-la-gi.</i>	72
CHƯƠNG VIII	
<i>Lời thách thức không thể chối từ.</i>	85
CHƯƠNG IX	
<i>Sáu mươi trang bất tử.</i>	106

BIÊN TẬP , NGUYỄN QUỲNH

TRÌNH BÀY : THY NGOC

SỬA BẢN IN: ĐĂNG MINH

---

In 80.000 cuốn tại Nhà in Hải Phòng  
khuôn khổ  $13 \times 19$ . . Số 6/KĐ .. 5620.  
In xong 15-12-76. Gửi lưu chiều 30-12-1976



Ê-va-rit Ga-loa là một nhà bác học trẻ tuổi thiên tài người Pháp. Cuộc đời học tập và sáng tạo của Ga-loa đầy bất hạnh. Xã hội nước Pháp cũng như nền giáo dục lúc bấy giờ đã khiến Ga-loa căm ghét. Anh vừa miệt mài nghiên cứu toán học vừa tham gia tích cực các hoạt động chính trị chống lại chế độ chuyên chế. Ga-loa đã nhiều lần bị cầm tù. Chính quyền đã mưu hại Ga-loa. Ga-loa chết giữa tuổi hai mươi, nhưng đã để lại cho kho tàng toán học của thế giới những công trình toán học vô giá...

Giá tiền miền Bắc : 0đ30

Giá tiền miền Nam : 0đ25